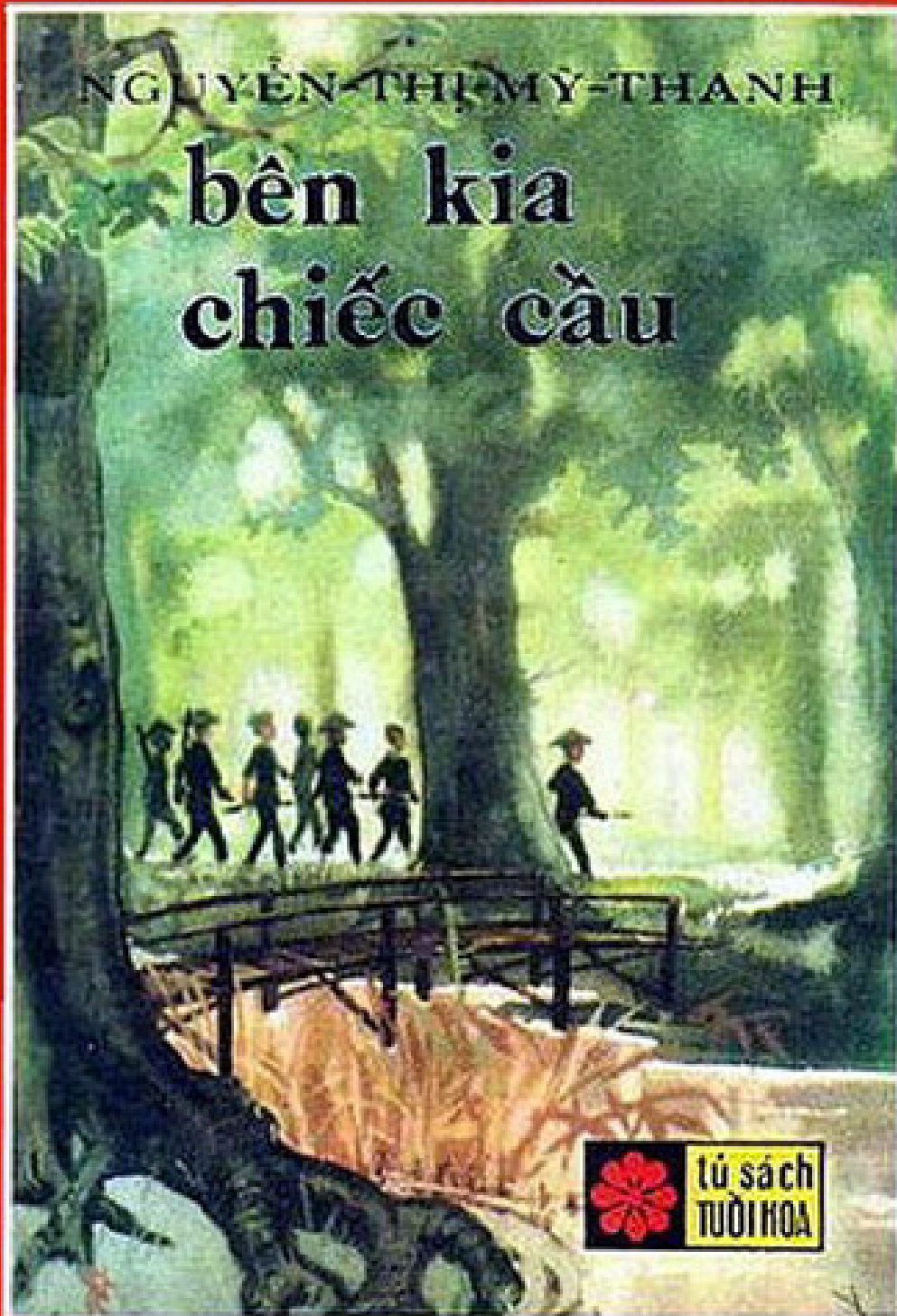


NGUYỄN-THỊ-MỸ-THANH

bên kia chiếc cầu



tủ sách
TUỔI HOA

BÊN KIA CHIẾC CẦU

NGUYỄN THỊ MỸ THANH

@TIEULUN 2024

Chương 1

Dòng sông nhỏ chảy êm đềm qua làng, đúng ra chỉ là một con rạch. Ông cha đã đào nó không biết từ bao giờ. Từ bên này sang bên kia bờ rạch, chèo thuyền chỉ mất độ mười phút. Nước được dẫn từ đó vào những đám ruộng, những vườn cây.

Sơn đã lớn, ở xóm làng này, bên cạnh dòng sông nhỏ - Sơn thích gọi như vậy. Dòng sông ! Tiếng gọi đơn giản và tha thiết biết bao nhiêu ! Dòng sông già tuổi hơn Sơn, nhưng lại chậm lớn hơn. Đến mùa đông năm nay, Sơn được mười tám tuổi. Họ hàng và lối xóm khen cậu bé « lớn như thôi ». Nhưng dòng sông thì vẫn vậy - vẫn lặng lẽ như chính nó lúc Sơn thấy hồi Sơn còn để chỏm. Nhưng Sơn mơ hồ biết rằng trong cái lặng lẽ ấy chứa đựng cả một sức sống. Sơn biết mỗi ngày nước sẽ mang đi một chút đất của hai bên bờ, của đáy rạch, làm lòng rạch rộng hơn. Con rạch nhỏ rồi sẽ chảy ra dòng sông lớn. Sơn chỉ nghĩ đến đó. Rồi thôi. Trí óc còn nông cạn quá ! Nhưng trước mắt, trong mỗi ngày của đời sống, là dòng sông.

Cũng nơi đây, Thảo Giang đã lớn. Trái với Sơn, Thảo Giang lớn một cách nhẹ nhàng. Dáng người mảnh khảnh, nhỏ nhắn, xinh tươi, Thảo Giang đang ở giữa một đứa bé và một người lớn. Mỗi buổi trưa, đứa bé mang cơm ra đồng cho cha, đội chiếc nón lá lụp xụp,

mặc áo màu nâu và đi chân đất để dễ lội ruộng. Nhưng mỗi buổi chiều, « người lớn » thư thả đi dọc dòng sông nhỏ, tóc xõa ra chấm xuống nửa lưng, mang đôi guốc mỏng, và trên cổ phất phơ mảnh khăn màu xanh. Đó là những lúc Thảo Giang đi lên nhà ông bác ở xóm trên, là một thầy đồ. Không biết Giang đến đó để làm gì, chỉ biết rằng mỗi lúc cô bé đi ngang qua trước mặt Sơn, lòng Sơn như có một nỗi xao xuyến nhỏ. Giống như mặt nước lặng lẽ của dòng sông, lúc có gió thoảng đưa ngang sẽ gợn lên một chút sóng.

Sơn mơ ước có ngày mình sẽ tự tay đóng một chiếc thuyền, để tha hồ đi lại trên sông. Khi Thảo Giang đi bộ một mình, Sơn sẽ mời cô bé xuống thuyền, để đưa đi cho nhanh. Chắc chắn là Thảo Giang sẽ nhận lời. Vì hai gia đình đâu có xa lạ gì với nhau. Cùng một làng xóm, cùng một lũy tre, cùng một con rạch, tình láng giềng từ đời kiếp nào vẫn thân mật. Có điều, từ khi Thảo Giang tròn tuổi trăng, cô bé đã có vẻ giữ ý lắm. Mỗi khi đi đâu, Thảo Giang thường cầm đầu đi thật nhanh, không dám nhìn ai - hay lại là không thèm nhìn ai ? - Sơn nghĩ như vậy. Sơn lấy làm tiếc rẻ những ngày còn nhỏ dại, không phải e dè chi cả. Đến nay, mất nhiều dịp để nhìn ngắm Thảo Giang rồi. Thầy đồ đã già yếu, bệnh liên miên. Bọn Sơn phải nghỉ học. Vậy là mất luôn cả những dịp nhìn Thảo Giang rón rén đi vào sân nhà thầy đồ. Tuổi hoa niên của Sơn tưởng như đang đến lúc ngừng lại,

lặng lẽ như mặt nước sông nhỏ chảy êm đềm qua làng.

Mùa đông sắp qua hết. Sơn bắt đầu cảm thấy chán những buổi sớm ra đồng, những buổi trưa ngủ giấc ngắn trong chòi, những buổi chiều nhàn rỗi đi lang thang trên bờ sông, và những đêm tối ngồi nhìn mẹ dệt vải. Cuộc sống bình lặng đến gần như nhàm chán. Người mẹ góa bụa có lẽ bằng lòng như thế. Nhưng Sơn chưa đến tuổi có thể chấp nhận một cuộc sống như vậy. Cái hình ảnh to lớn nhất ảnh hưởng một cậu bé tuổi ấu thơ đã sụp đổ. Đó là hình ảnh của thầy đồ. Sơn không còn có ý nghĩ mong ước mình sẽ nối gót thầy đồ để làm « kẻ sĩ » nữa. Trước mắt Sơn, bây giờ chỉ còn một thầy đồ ốm yếu, bệnh hoạn, nằm mòn mỏi với mớ chữ nghĩa nửa đường. Và mảnh sân vuông lúc trước lổ nhổ bọn trẻ, bây giờ cô quạnh biết bao ! Ta sẽ như thầy đồ chăng ? Không ! Có lý nào !... ta không mơ làm « sĩ » nữa. Sơn đã nhận ra một điều rõ rệt, là Sơn đang khát khao một cái gì mới mẻ đến trong đời sống lặng yên này, một cái gì thật kích động để phá tan sự nhàm chán trong sinh hoạt của mình. « Cái gì đó »..., không phải là tiếng trống nổi lên dồn dập giữa sân đình, hay tiếng pháo nổ dồn trong những đám cưới. Sơn, mỗi chiều, dõi mắt nhìn sang bên kia bờ sông với niềm háo hức. Sơn đã qua đó một vài lần. Không có gì khác hơn bên này. Bước lên bờ sẽ gặp ngay những vườn cây trái. Nhưng niềm háo hức không phải ở đó. Sơn mơ hồ cảm thấy rằng, qua khỏi những

mảnh vườn ấy, chắc sẽ có những điều thú vị hơn. Là một cánh đồng bát ngát, là một dãy núi, hay là một chân trời ?...

Vườn cây trái bên kia bờ sông là vườn của ông Bá Huê. Nó lại là ranh giới của làng. Đó là hai lý do ngăn cản lũ trẻ nít không được lai vãng nơi ấy. Thường những kẻ được qua vườn là các gia nhân của ông Bá Huê sang để bón cây vun trái. Mỗi mùa vườn cây trở hoa rồi đậu trái, toàn những trái quý. Ông Bá Huê sai người hái trái để đem « tiến » lên tận kinh đô. Danh vọng của ông cứ nhờ đó mà lên. Và vườn cây bên kia sông cũng vì thế mà trở thành khu vực bất khả xâm phạm. Sơn không buồn mơ chèo thuyền qua đó, nhưng niềm mong ước cứ theo ánh mắt của Sơn chiếu thẳng sang cái màu xanh đậm bên kia bờ, như muốn xuyên thủng những cành lá dày đặc để nhìn thấu chân trời phía sau. Nhưng chỉ đến đó, tia mắt phải ngừng lại. Và niềm mong ước không lớn được nữa. Sông vẫn lặng lờ đời sông. Người vẫn bình yên đời người. Buổi sáng ra ruộng, trưa ngủ giấc ngắn trong chòi, và chiều chiều ngóng mắt nhìn theo bóng Thảo Giang phất phơ chiếc khăn xanh đi lên xóm trên. Đôi lúc Sơn đánh bạo, gọi Thảo Giang lại, hỏi vặn vẹo mấy chuyện. Cô bé cũng ngừng lại, trả lời Sơn. Nhưng cô bé không bao giờ nhìn ngay mặt Sơn. Chiếc khăn xanh là phương tiện duy nhất để Thảo Giang che đôi má ửng hồng. Rồi cô bé quày quã bước nhanh, để

8 | Nguyễn Thị Mỹ Thanh

lại trong mắt Sơn một đôi mắt đen láy ngộ nghĩnh. A, trong đôi mắt ấy là cả một dòng sông, là cả một vườn cây, là cả một đồng lúa..... Là cả một thời thơ ấu vui tươi, của Sơn, của Thảo Giang, của bọn trẻ nhỏ ở xóm làng này. Sơn chưa biết mình nghĩ gì về Thảo Giang, nhưng dường như đôi mắt vừa dịu dàng vừa lạnh lẽo đó mỗi lúc đi qua là để lại cho Sơn một niềm mơ ước.

Đến một hôm ông Bá Huê huy động dân làng làm một chiếc cầu bắc ngang dòng sông nhỏ. Lý do thật giản dị là ông Bá không muốn mất thì giờ và nhân lực mỗi khi phải qua vườn bằng thuyền. Chiếc cầu được làm bằng ván, chiều ngang vừa hai người đi. Có tay vịn bằng ống tre, nhưng kiên cố lắm, vì những chân cầu được chôn sâu xuống đáy rạch. Ngót một tuần lễ, chiếc cầu được hoàn tất. Những người nhân công làm việc trong vườn cây của ông Bá Huê có thể qua sông bằng chiếc cầu ấy. Lũ trẻ có thể leo lên cầu chơi, nhưng chỉ đến đó, không được qua vườn.

Sơn cũng thích lên chiếc cầu ấy, đứng nhìn xuống dòng nước. Nước có lúc xanh rì như màu mạ, có lúc đen thẫm lại như chứa đựng trong nó những điều huyền bí. Trí tưởng tượng của cậu bé cũng theo đó mà tăng dần. Nhưng cái màu xanh dày đặc bên kia bờ vẫn không mỏng được một chút nào. Chiếc cầu từ sau khi làm xong, trở thành một nơi cuốn hút bọn trẻ lớn. Nhưng

cũng sau khi có chiếc cầu, đôi mắt Thảo Giang đã u buồn như một cánh rừng hoang. Bởi cha của cô bé, một đêm tối trời, đã ra đi và biệt tích không còn trở về làng.

Chương 2

Son vút cọng cỏ chỉ xuống dòng nước. Cọng cỏ yếu ớt từ từ chảy xuôi theo cùng với những chiếc lá, những mảnh bèo con. Tự nhiên Son nghe nao nao trong lòng. Nước đã đổi sang màu đen thẫm. Chiều sắp tắt. Lũ trẻ không còn ở đây. Mẹ của Son chắc giờ này cũng đã về nhà. Đêm sẽ xuống với ngọn đèn dầu leo lét. Tiếng khung quay sẽ cất lên như hòa nhịp với đời sống. Son nhắm mắt lại. Có một ngày nào ta sẽ xa rời nơi này không ? Ta không mong như vậy. Nhưng mơ hồ cảm thấy về thanh bình ở làng thôn này có một cái gì giả tạo quá. Ta biết mơ ước gì ? Những người trai tráng đã lớn lên, tiếp tục công việc ruộng vườn của ông cha, và sẽ có vợ, có con. Rồi họ sẽ già, sẽ nằm xuống bên cạnh ngôi nhà của họ, hoặc trong mảnh vườn, hoặc giữa cánh đồng ngập nước. Son cũng vậy chứ ? Vì đó là lẽ lối, là mơ ước muôn đời của những người sống sau lũy tre này. Son còn biết mơ ước gì hơn ?

Son nghe có một làn gió nhẹ thoảng qua, dường như có đưa theo mùi hương của lúa. Son mở mắt, thấy mình vẫn đang đứng ở trên cầu. Nhưng theo sau làn gió ấy, là Thảo Giang. Thảo Giang sắp đi ngang qua mặt Son. Cô bé lên cầu làm gì ? Chừng như bước chân của Thảo Giang bắt đầu luống cuống khi cô bé thấy Son đứng giữa cầu. Chiếc khăn xanh không có ở trên cổ. Thảo Giang

chỉ còn biết đưa tay nắm một nhánh tóc che ngang má, và cắm đầu bước nhanh. Nhưng đúng lúc Thảo Giang đi ngang qua mặt Sơn, thì chiếc guốc mỏng bị vấp một mắc gỗ của ván cầu làm Thảo Giang lao đảo suýt ngã. Sơn vội vàng đưa tay đỡ lấy cô bé, một cách không chủ ý. Thảo Giang kêu lên một tiếng nhỏ, rồi ngượng ngịu quay đi.

Sơn bỗng nhiên có cảm tưởng mình vừa mới làm một điều gì sai. Đôi mắt u buồn của Thảo Giang như đang có một chút long lanh. Chùng như cô bé sắp khóc.

- Thảo Giang qua bên đó hả ?

Đôi mắt Thảo Giang liếc nhìn qua phía vườn cây, cô bé ấp úng :

- Dạ... dạ... ông Bá nói em qua vườn, ông cho một ít nhãn.

Sơn ngạc nhiên :

- Chi vậy ?

- Dạ... không biết.

Sơn muốn nói một điều gì, nhưng thôi. Sơn cũng vừa nhận thấy mình tò mò hơi quá. Thảo Giang cũng sẽ không nói gì hơn là những câu thưa dạ. Sơn mỉm cười :

12 | Nguyễn Thị Mỹ Thanh

- Thảo Giang đi đi nhé !

- Dạ.

Rồi Thảo Giang tiếp tục đi. Sơn ngo ngắn mấy giây, và tự hỏi không biết tại sao ông Bá Huê giàu có và keo kiệt hạng nhất trong vùng lại cho một gia đình nông dân tầm thường những trái cây quý nhất của vườn ông? Một chút nghi ngờ thoáng qua trong trí Sơn. Đợi cho chiếc bóng mảnh mai của Thảo Giang khuất sau cổng vườn, Sơn nhẹ bước đi theo.

Hết cây cầu, Sơn vào được trong vườn. Không thấy người gác vườn già nua mọi ngày thường la mắng bọn trẻ nít lân la nghịch ngợm. Sơn nhìn quanh, và thấy Thảo Giang đứng cách mình độ mười thước. Trước mặt Thảo Giang, còn có một người nữa. Sơn rón rén bước tới nấp sau một thân cây to. Người lạ mặt trong vườn là một thanh niên, có lẽ lớn hơn Sơn độ ba, bốn tuổi. Hắn mặc áo gấm màu xanh lục nhưng lại mang giày tây, đang nhìn Thảo Giang bằng đôi mắt ti hí như muốn biến mất dưới cặp lông mày đen rậm.

- Cô Thảo Giang, đây là vườn nhà của tôi. Cô cứ tự nhiên muốn hái thứ gì thì hái.

Ở đằng kia, Thảo Giang đương luống cuống, không biết nói gì. Tên thanh niên cười hề hề :

- Nè, cô Thảo Giang, có nghe tôi nói gì không ?

Thảo Giang ấp úng :

- Dạ nghe, nhưng... thôi... xin phép cậu, tôi phải về.

Tên thanh niên ngăn lại :

- Kia ! Cô Thảo Giang cứ hái trái cây đem về cho bác gái dùng để mau khỏi bệnh.

- Thưa cậu thôi ạ. Tại... tại vì ông Bá nói lắm, tôi phải đến đây, sợ cãi lời thì mang tội. Nhưng tôi không dám... không dám tự tay hái trái đâu. Xin phép cậu... cho tôi về.

- Nè, cô Thảo Giang !...

- Thưa cậu, sắp tối rồi...

Gã thanh niên cười thật nham nhở. Dường như đang kia Thảo Giang sợ hãi lắm. Thảo Giang lùi lại mấy bước. Gã thanh niên thót lên ngồi trên một cái cây to và thấp, như thản nhiên trước vẻ run sợ của Thảo Giang. Cô bé quay lưng đi. Gã thanh niên gọi :

- Lại đây, Thảo Giang !

Tiếng gọi của gã vang dội trong vườn cây âm u. Thảo Giang chột bỏ chạy. Đôi chân của cô bé cuống quýt giẫm

14 | Nguyễn Thị Mỹ Thanh

trên lá khô nghe xào xạc. Gã thanh niên phóc xuống, chạy theo. Ba bước của gã thật dài. Và hắn nắm được tay của cô bé. Thảo Giang kêu rú lên, mặt xanh mét. Cô bé như không còn đủ sức để vùng chạy, chực khóc òa.

Sơn rời gốc cây, phóng ra chặn trước mặt gã thanh niên. Máu nóng dồn bùng bùng trên da, Sơn hét lên :

- Buông người ta ra !

Gã thanh niên trở mắt nhìn Sơn. Tên công tử chẳng mấy khi ra khỏi nhà ấy không biết Sơn là ai. Nhưng sự hiện diện của Sơn ở đây là một chuyện trái phép. Hắn gầm gừ :

- Mà... là thằng nào ?

- Không cần biết. Tôi bảo anh thả Giang ra.

Rồi không đợi tên kia nói gì, Sơn dùng hết sức mình đẩy hắn ra. Thảo Giang vượt ra khỏi tay hắn. Sơn la lớn:

- Thảo Giang, chạy đi !

Thảo Giang cầm đầu chạy ra khỏi cổng. Gã thanh niên tức tối sấn đến, đâm Sơn một quả. Nhưng Sơn né người tránh được và bồi trả lại cho hắn ta một quả. Cái đâm trúng ngay mũi tên con trai làm hắn ta kêu lên đau đớn. Sơn biết mình sẽ không yên với tên này nếu cứ nấn ná ở đây, nên Sơn phóng người chạy đi. Tên nọ rượt

theo. Sơn chạy đến giữa cầu. Một ý nghĩ hiện nhanh trong trí. Sơn nhảy ùm xuống nước. Trên cầu, tên thanh niên lúng túng với bộ y phục màu xanh. Sơn đã lặn mất tăm dưới làn nước in màu xám thẫm của trời chiều. Tên nọ chỉ còn biết kêu to « Ăn trộm, ăn trộm »... Và đợi đến khi có người chạy đến, thì mặt nước đã trở lại yên lặng như tờ...

Sơn nấp dưới đám lau lách, chờ lúc trời thật tối mới leo lên. Ở chỗ này là bờ ruộng, khá xa xóm nhà. Không còn ai ở ngoài đồng. Thấp thoáng hàng trước, ánh đèn từ các mái tranh là những đốm sáng nhỏ xíu. Sơn cởi chiếc áo, giữ những cọng cỏ lau và rác rến, rồi lấy về thư thả đi ngõ tắt về nhà.

Mẹ Sơn trở mặt khi nhìn thấy con trai vệt những cành cây bước vào vườn sau. Bà ngạc nhiên hơn nữa khi thấy áo quần của Sơn ướt lem nhem. Bà kêu lên :

- Sơn ! Con sao vậy ?

Sơn đưa ngón tay trở lên môi, rồi bước nhanh vào nhà để thay đổi bộ quần áo. Khi trở ra, Sơn thấy mẹ vẫn còn đứng bên cạnh đồng rơm rạ dùng để lót ổ cho gà. Người mẹ đưa mắt nhìn con, có vẻ thắc mắc :

- Ban chiều mẹ nghe ở gần xóm trên có ăn trộm vào vườn nhà ông Bá. Mà người ta bắt không được, vì tên

16 | Nguyễn Thị Mỹ Thanh

trộm nhảy xuống nước mất dạng. Hình như ở đâu chỗ cây cầu thì phải.

Sơn mỉm cười :

- Họ có nhìn mặt tên trộm được không mẹ ?

- Chắc là không. Khi dân làng chạy đến thì có thấy gì đâu !... Nhưng nè Sơn, tại sao quần áo của con lại ướt mềm vậy ? Mà tại sao con lại đi ngả sau ?

Sơn giật mình, ngó quanh như sợ có người nghe được. Sơn kéo mẹ vào nhà, đóng cửa lại và kể hết cho bà nghe chuyện xảy ra ban chiều. Người mẹ lo lắng :

- Nhưng liệu con có yên với thằng con ông Bá Huê không ? Thật khổ ! Động vào kẻ có thể lực là có mà đeo gông con ạ !

- Mẹ đừng sợ. Chỉ có một mình hấn thấy mặt con. Hấn không biết nhà mình đâu. Con sẽ tránh gặp hấn, thế là xong.

Mẹ Sơn thở dài :

- Đừng có đi lên cầu nữa. Thế nào hấn cũng lưu ý chỗ đó.

- Dạ.

- Ra ruộng cũng vậy, đội nón để che mặt bớt đi. Hấn mà thấy được thì khổ đó con à.

Hai mẹ con lặng im. Mẹ Sơn dọn cơm lên chiếc chõng tre. Sơn uể oải ăn cơm như chưa bao giờ cảm thấy chán ngán như vậy. Cái giây phút làm anh hùng đã qua, qua thật mau. Sơn được làm một « hiệp sĩ vì dân trừ bạo » thật chớp nhoáng. Bây giờ ngồi trước mâm cơm hẩm, Sơn thấy mình trở lại là một cậu bé tầm thường. Ngày mai không còn được bước chân lên chiếc cầu nữa, cái hình phạt ấy tự mình phải đặt ra nếu không muốn nấp mạng cho ông Bá Huê. Ngày mai ra ruộng cũng phải đội nón sụp xuống che bớt mặt lại, chắc cũng ít có cơ hội ngửa mặt nhìn trời xanh mây trắng. Miếng cơm dừng lại ở cổ. Sơn cố nuốt, và chợt liên tưởng đến Thảo Giang. Thảo Giang xinh xắn quá, và cũng yếu ớt quá. Nếu ngày mai, ngày một, tên con trai ông Bá Huê kia tìm đến nhà Thảo Giang để chọc ghẹo, làm sao Sơn dám vào can thiệp ? Đụng mặt với hấn lần nữa, chắc sẽ không thoát. Ôi Thảo Giang ! Nỗi mơ ước đã trôi xa như cọng cỏ chỉ ban chiều rồi chẳng ?

Đêm tối chan hòa khắp mảnh vườn khi bữa ăn đã xong, và ngọn đèn dầu được khêu lên sáng thêm. Sơn đứng một mình trong vườn, lắng nghe tiếng khung cửi của mẹ quay đều. Ở xung quanh, nghe mùi nồng của rạ. Đồng rơm rạ phơi ở sân mấy ngày nay rồi. Công

việc của Sơn cho ngày mai là bó rơm lại, chắt vào bếp để dành chụm lửa. Cái công việc phụ nhỏ nhặt của một nông dân là như thế, xem ra cũng quan trọng lắm. Hầu hết nhà dân nghèo ở đây đều đun bếp bằng rơm, hiếm có nhà dùng củi. Cũng như nhà cửa chỉ lợp mái bằng tranh, đắp vách bằng đất. Nhà gạch, nhà ngói chỉ tìm thấy dăm ba cái, như nhà ông Bá Huê. Và cũng như tất cả những của ngon vật lạ đều phải đem « tiến » cho vua dùng. Dân quê chỉ biết đến cơm gạo. Đời sống như thế đã là thái bình lắm.

Sơn ngồi xuống nền đất, cầm một nắm rơm lên. Sơn cảm thấy lòng không yên ổn. Trong vườn có tiếng ếch ương kêu đâu đó, dưới bụi lau, hay sau ao nước. Sơn thở dài, nghe tiếng mình hòa vào đêm tịch mịch. Nhịp sống sẽ đều đều như thế này, hay từ ngày mai sẽ có một điều gì đổi khác ?...

Chương 3

Cộng sắt ngồi sáng trong tay Sơn, phiến đá mài đã phủ đầy bụi kim khí óng ánh. Sơn vuốt nhẹ cộng sắt, nghe nóng lên như da thịt của chính mình. Sơn giắt thử vào thắt lưng, rồi đứng dậy, Sơn mỉm cười. Ta sắp thành một Kinh Kha hay một tráng sĩ nào đây ? Sơn đâm mạnh vào không khí, tưởng như có tên thanh niên con ông Bá Huê trước mặt. Sơn thu tay về, rút cộng sắt ra, và phóng vào cây chuối. Phập ! Cộng sắt dài hai tấc đã lút gần hết vào thân cây chuối. Cùng với lúc Sơn cất giọng cười khoái chí, Sơn nghe một tiếng rú nhỏ đằng sau lưng.

Sơn quay lại. Thảo Giang ! Cô bé đang ôm lấy cột cửa, mặt tái xanh. Sơn ngạc nhiên một chút, rồi vội vàng chào hỏi :

- Thảo Giang qua chơi à ?

Cô bé chưa hết run sợ, nói :

- Dạ... Anh Sơn làm gì ghê quá vậy ?

- À, à... tôi tập phóng dao.

Rồi Sơn bước tới rút cộng sắt ra khỏi thân chuối, đưa ra trước mặt. Thảo Giang rùng mình, nói :

- Đâu phải con dao ! Cái dùi...

Sơn sáng mắt lên :

- Ủ đúng rồi, cái dùi ! Cái dùi !

Thảo Giang nhìn Sơn, lộ vẻ thắc mắc. Sơn vuốt tay trên cái dùi, nói :

- Nó chỉ là cọng sắt nhỏ, nhưng được mài rồi, thành cái dùi. Thảo Giang biết tôi mài nó trong bao lâu không? Ba ngày đó !

- Để làm chi vậy ?

- Để tôi...

Sơn định nói tiếp, rằng để tôi giắt ở trong lưng, để tôi có thể ung dung đi lên cầu, đi thăm dòng sông của tôi. Để tôi có thể ra đồng mà không phải đội nón che bớt mặt. Để tôi có thể sang thăm bác và Thảo Giang mà không sợ ai dòm ngó. Để tôi gặp thẳng con ông Bá Huê, tôi trị tội hắn... Nhưng nhìn thấy đôi mắt Thảo Giang hiền dịu quá, Sơn không nói nữa. Sơn chỉ là một đứa bé. Thảo Giang cũng chỉ là một đứa bé. Cả hai đều lớn lên ở thôn làng này. Hai gia đình biết nhau từ con rạch này. Chưa có cha mẹ ai dạy con sự thù hận cả. Sơn nghĩ thế rồi đem cái dùi cùng phiến đá mài cất vào góc bếp.

Thảo Giang đứng ở ngưỡng cửa, dáng nhỏ nhắn như một con mèo. Khi Sơn quay ra, Thảo Giang hỏi :

- Anh Sơn, chiều nay anh không ra sông hử ?

Sơn đứng thẳng người, thở dài :

- Không. Từ bữa đó, tôi đã không còn lên cầu nữa.

- Thảo nào...mỗi chiều Giang không thấy anh ở đó.

- Thảo Giang vẫn đến nhà thầy đồ ?

- Dạ.

- Thầy tôi hết bệnh chưa ?

Thảo Giang lắc đầu :

- Dạ... Thầy vẫn vậy, không thuyên giảm.

Sơn ngồi xuống một thân cây chuối mới đốn, nói :

- Thảo Giang qua đây, có xin phép bác gái chưa ?

- Dạ rồi. Mẹ Giang nói Giang qua thăm bên này, cảm ơn anh đã...

- ĐỪNG, Thảo Giang ! Tôi không phải là hiệp sĩ. Tôi cũng nhát gan như bao đứa con trai khác.

Thảo Giang lộ vẻ xúc động, giọng cô bé run run :

- Hôm ấy nếu không có anh Sơn, chắc Giang chết mất.

Sơn cười nhẹ :

- Tôi còn nhiều điều băn khoăn chưa hiểu... Nếu Thảo Giang không ngại gì, Thảo Giang ngồi chơi, cho tôi hỏi...

- Dạ...

Thảo Giang ngồi xuống ngưỡng cửa, e dè xoắn xoắn vạt áo nâu. Chiếc khăn xanh không có ở trên cổ.

Lặng yên một lúc, rồi Sơn nói :

- Có thật ông Bá Huê... muốn biểu nhãn cho bác gái hôm đó không ?

Thảo Giang gật đầu

- Thật. Mẹ Giang bệnh, Giang đến xin ông Bá cho mẹ nghỉ cấy. Ông ấy tỏ vẻ lo lắng lắm, bảo Giang chiều đó tới vườn, ông cho trái cây. Giang không bao giờ muốn nhận nhưng ông Bá nói như vậy là phải tội. Giang đến đó, không ngờ chỉ gặp tên Hộ con của ông ấy thôi.

Sơn nhíu mày :

- Ông ta có thâm ý gì ?

Thảo Giang cúi đầu đáp nhỏ :

- Ông Bá muốn mẹ Giang... gả Giang cho tên Hộ...

- À ra thế !

Son thốt lên rồi lặng im, đưa tay hờ hững nhặt mấy cọng rom vương vãi trên đất. Son nghĩ đến cái dùi, mới mài có ba ngày... Son buồn cười cho cái sự trẻ con của mình. Dễ dãi gì Son dám đối diện với tên Hộ, nói chi đến chuyện dùng cây dùi để tấn công hay hăm dọa hấn. Người lớn khôn ngoan hơn, đã nói chuyện với nhau trước rồi.

Khi Son ngược lên, thấy Thảo Giang đăm đăm nhìn ra phía ao nhỏ. Đôi mắt Thảo Giang buồn rười rượi. Son bồi hồi hỏi khẽ :

- Này Thảo Giang, bác bên nhà... có bằng lòng không?

- Bằng lòng việc gì ?

- Thì... thì việc tên Hộ đó.

- Giang còn nhỏ, mẹ Giang chưa tính gì hết. Mà nếu có, thì cũng không phải là với thằng cha nham nhở hôm ấy.

- Bác gái không sợ ông Bá Huê dùng thế lực để ép buộc sao ?

24 | Nguyễn Thị Mỹ Thanh

Thảo Giang rần giọng lại :

- Cha của Giang đã dặn... không bao giờ làm thân với gia đình ông Bá Huê.

Sơn giật mình, chợt nhớ đến cha của Thảo Giang. Người nông dân hiền lành ít nói ấy, sau hôm hoàn thành cây cầu đã bỏ nhà đi biệt. Sơn muốn hỏi Thảo Giang về sự việc khó hiểu ấy. Nhưng đôi mắt u uẩn kia như sa sầm hẳn lại, như không muốn nói thêm một điều gì nữa.

Thảo Giang đứng lên, sửa lại vạt áo, nói :

- Nhưng chuyện đó không quan trọng bằng chuyện sắp tới đây.

- Chuyện gì vậy Thảo Giang ?

- Bác của Giang trở bệnh nặng lắm. Hôm nay bác muốn gặp tất cả những người học trò.

Sơn hoảng hốt :

- Thật vậy sao ? Tôi phải đến thăm Thầy ngay.

- Anh Sơn, nhờ anh nói giùm với các anh khác nhé.

- Được rồi. Thảo Giang cũng sẽ qua đó chứ ?

- Dạ. Mẹ Giang bảo tối nay Giang ở lại bên bác để sắc thuốc. Lương y nói... chắc là bác không qua khỏi đêm nay.

- Vậy Thảo Giang đến Thầy trước nhé ! Tôi đi gọi mấy anh bạn rồi sẽ đến sau.

Thảo Giang « dạ », rồi chào Sơn để đi. Còn lại một mình Sơn trong sân vườn, Sơn lại nghĩ đến cái dùi, nghĩ đến cảnh nhàn rỗi của mình bao ngày nay. Thầy đồ sắp chết ! Cái hình ảnh thần tượng to lớn của Sơn đã lu mờ từ mấy tháng nay, bây giờ lại sắp biến mất. Thầy đồ chết, bọn Sơn sẽ không còn ai dạy dỗ cho dăm mớ chữ nghĩa, hòng đi thi Hương, thi Hội. Sơn sẽ hoàn toàn là một nông dân, sẽ lớn lên và nối tiếp cuộc sống của ông cha. Sơn sẽ như Tùng, như Huệ, như Đại... mãi mãi là những người thấp cổ bé miệng. Có phải đời sống đã sắp bày như thế rồi chăng ?

Sơn sửa lại quần áo cho chỉnh tề, khép cửa lại, cài then, rồi ra khỏi cổng nhà. Trời bây giờ đã nhá nhem tối. Tiếng ếch ương kêu vang dưới những rãnh nước như bao ngày vẫn đều đặn hòa điệu buồn chón thôn quê.

26 | Nguyễn Thị Mỹ Thanh

Nhà thầy đồ ở tận xóm trên. Khi Sơn cùng ba người bạn vào đến cửa, đã thấy ngọn đèn dầu được thắp sáng trong nhà. Mảnh sân vuông lúc trước dùng làm nơi học hành của bọn trẻ, bây giờ vắng ngắt, tro tro mấy chậu kiểng xơ xác. Bốn người bước vào nhà, đã thấy có sáu, bảy người học trò nữa đứng ngồi bên giường của thầy đồ. Chén thuốc để trên bàn còn đầy, nhưng cái cơ thể dẹp lép của người nằm trên giường như không còn cần đến sức sống.

Nước mắt Sơn dâng đầy tròn. Sơn bước tới, khe khẽ quỳ bên chân giường. Đôi mắt thầy đồ nhắm kín lại như người ngủ say, nhưng những nhịp thở đứt quãng, mệt nhọc chứng tỏ thầy đang gắng sống những giây phút quý giá nhất.

Thầy đồ cựa mình, mở đôi mắt trắng đục một lát rồi hỏi thều thào :

- Ai đây ?

Sơn cầm lấy bàn tay của thầy, run run nói :

- Thưa thầy, Sơn đây ạ.

- Đứa nào nữa ?

- Thưa thầy, có anh Tùng, Huệ và Đại.

Người bệnh cố gắng nhấc đầu dậy để nhìn kỹ mấy người học trò, nhưng rồi phải nằm trở lại để thở dốc. Sơn thấy se thắt cả lòng, vừa vuốt ngực cho thầy, vừa ứa nước mắt. Cái cảnh này, Sơn đã thấy cách đây ba năm, khi cha của Sơn lâm bệnh. Người nông phu chết đi, để lại cho vợ con một mảnh vườn nhỏ và ngôi nhà xiêu vẹo. Cái cây và con trâu, theo công nợ mà bán cho người. Mẹ con Sơn phải đi cấy mướn. Nay nhìn thầy đồ nằm thoi thóp, Sơn tự hỏi thầy sẽ để lại gì cho bọn học trò nửa đường này ? Cái ước mơ làm kẻ sĩ chắc sẽ tàn lụi theo ngày tháng. Sơn thương thầy, nhưng cũng nghe thương thân, Sơn muốn khóc ròng như một đứa bé.

Đại cất tiếng khẽ :

- Thưa thầy, xin thầy rán uống miếng thuốc...

Thầy đồ xua tay, cười héo hắt :

- Khỏi con ! Thầy không còn sống bao lâu nữa... Chắc sẽ không qua khỏi đêm nay.

Đám học trò có người khóc tím tức. Thầy đồ thở dài :

- Gặp mặt đông đủ các con đây, thầy vui mừng lắm... Nhưng lại thương các con làm sao ! Thầy chưa mãn nguyện vì... Thầy còn thiếu trách nhiệm với các con.

Sơn lại vuốt ngực cho thầy, nói :

- Thừa thầy, con xin thầy nằm nghỉ.

- Thầy còn khoẻ lắm các con ạ. Thầy muốn nói với các con rằng... thầy rất ân hận vì đã không dìu dắt các con đến nơi đến chốn. Xóm làng ta chưa có ai làm rạng rỡ hết. Mà thầy thì...

Nghe tiếng sụt sùi trong đám học trò, thầy đồ ngừng lại, đảo mắt yếu ớt nhìn quanh, rồi thều thào :

- Đừng khóc các con ! Cái kẻ đáng khóc phải là thầy đây. Thầy phải khóc vì sự bất lực của thầy. Còn các con, các con chưa mất hy vọng đâu !... Hãy lại đây, nghe thầy nói... Cái ngọn đèn nào lúc sắp tắt cũng phải bùng lên. Thầy đã đến những phút cuối cùng rồi !

Bàn tay thầy đồ giá lạnh trong tay Sơn. Sơn tưởng thầy sắp chết sau một giây nữa thôi. Nhưng không, đôi mắt trắng đục, giương to lên, như muốn lôi kéo tất cả những tinh anh của thời trai trẻ trở về. Thầy đồ nói tiếp :

- Nếu thầy không nói cho các con nghe những điều mà thầy được biết thì khi chết đi thầy sẽ đắc tội với trời đất. Các con sống ở xóm làng này, trăm sự đều tùy thuộc vào làng xã và mấy tên bá hộ trọc phú. Các con có biết gì ngoài cái vốn liếng eo hẹp của các con đâu.

Chỉ có thầy, biết mà không làm gì được, thì thật là vô lý nếu thầy giữ kín mà đem xuống lòng mộ.

Đám học trò nhìn nhau ngơ ngác. Cái điều gì mà quan trọng đến nỗi một người già nua quên mất sự trời trăng thông thường về gia tài của mình, về ngôi mộ, về chiếc quan tài mà mình sẽ nằm trong ấy ?

Sơn kéo tấm chăn bông đắp lên tận ngực của thầy đồ, che kín thân hình còm cõi đang run rẩy của thầy. Thầy nói :

- Cái điều đau đớn trọng đại như thế mà không ai biết. Còn những kẻ biết thì ngậm miệng không dám nói. Nhưng một kẻ sắp về châu Phật... như thầy đây, phải nói để các con liệu mà sống.

Sơn kê miệng gần tai thầy đồ, nói :

- Xin thầy dạy cho. Chúng con nghe đây.

- Các học trò của thầy ! Các người trai trẻ ưu tú đây ! Biết gì không ? Mảnh đất mà các con đang sống, đã thuộc vào tay giặc rồi ! Thầy đau đớn biết bao khi phải nói như vậy. Cái hòa ước khốn nạn đã đem dâng ba tỉnh Nam Kỳ cho giặc Tây. Thế mà các con, dân quê ngu muội, có biết gì không ?

Một giọt lệ lăn từ khoé mắt già nua xuống gò má của thầy như nước thấm xuống nền đất nứt nẻ cần cỗi. Thầy đồ nghẹn ngào :

- Trong lúc giặc đang khiếp vì sự kháng cự của dân ta, thì vua quan ta lại e sợ súng ống của giặc. Trong lúc giặc không ngờ là có sự hòa hoãn, thì ta lại bằng lòng ký giấy cắt đất. Cái tin đau buồn ấy, thầy biết từ mùa hè. Nhưng có biết làm gì hơn ? Thầy bệnh hoạn, sắp chết, bất tài... Còn lũ trẻ các con sống trong cái làng hẻo lánh này, bị bao kín bằng lũy tre xanh này, làm sao biết được rằng khắp nơi dân chúng đang phẫn nộ. Người ta đã kết nạp nhau thành nghĩa quân, chống Pháp để giành lại đất. Còn chúng ta ở đây, đời sống còn yên lành quá! Nhưng... một mai, giặc sẽ đến. Rồi các con có yên không ? Thầy nói thế để các con biết trước mà liệu. Đời bình yên rồi cũng sẽ không còn.

Thầy đồ ho một tràng, người mệt lả như muốn ngã đi. Sơn vượt ngực cho thầy. Mấy người con trai phía sau quỳ hết cả xuống đất. Ai cũng nghe rõ tiếng gió đông rít lên ngoài vách nứa. Ngọn đèn dầu dường như hơi lao chao ánh lửa. Không gian chợt yên lặng như cảm thông với nỗi u uất của một người tuyệt vọng.

Giây lát sau, thầy đồ lại sức, tiếp tục trời trăng với đám học trò :

- Thế hệ của các con, không phải là thế hệ của thầy nữa. Đừng bắt chước mẫu người của thầy. Cái học nhà nho chỉ giúp ta sống cho phải đạo người, biết rõ lẽ trời... quý giá lắm ! Nhưng không còn thực tế để giúp ta cứu nước. Trước kia thầy mong các con thành Tú Tài, Cử Nhân. Nhưng từ ngày nghe tin chua xót ấy, thầy thấy một điều rõ rệt là thầy không còn mong như vậy. Các con hãy làm một cái gì khác. Thầy muốn nói rằng... khác với hình ảnh con người khoa bảng, mơ ước áo rộng khăn to mà bao lâu nay người ta đã vẽ.

Mười đứa học trò yên lặng. Sơn đưa tay vặn ngọn đèn dầu cho sáng thêm. Một chút rạng rỡ hiện trên gương mặt thầy đồ. Giọng thầy trầm xuống :

- Các con hiểu thầy nói gì không ? Điều khổ sở nhất của thầy, thầy đã nói hết. Các con còn trẻ lắm, gắng mà tranh đấu để giữ ruộng, giữ làng. Giặc đã nắm quyền cai trị ta ở trên giấy tờ. Thì sớm muộn gì chúng cũng sẽ đến đây. Lúc đó nhà tan cửa nát. Đau khổ lắm các con ơi ! Giặc có súng ống tối tân, nhưng không phải vì thế mà ta khiếp sợ. Ta có tre vót thành mác, có sắt mài thành dùi.....

Sơn giật mình. Thầy đồ vừa nói một điều rất khích động. Sơn đã thấy rồi ! Cái đó có thể làm Sơn nghe máu trong tim cuộn cuộn, không phải tiếng trống dồn dập nổi lên giữa sân đình, hay tiếng pháo nổ dồn trong

những đám cưới. Mà là lời của thầy vừa nói đó ! Cái màn tội ngu muội đang được xé rách giữa tâm hồn Sơn. Ta có tre vót thành mác, có sắt mài thành dùi ! Sơn đã mài sắt bao nhiêu ngày. Sắt chưa nhọn, nhưng bây giờ lửa hăng hái đã bén. Sơn nhìn thầy đồ. Bỗng nghe tim đau nhói. Ôi, thầy của con, người sinh đồ nho nhả một đời, tưởng yếu ớt như cọng cỏ, không ngờ mang trong lòng cả một nghĩa khí to lớn.

Những tiếng ho làm giọng thầy đồ đứt quãng :

- Tội nghiệp các con !... Sống mà không biết là mình sống... Nô lệ mà vẫn tưởng là được... thái bình. Cái lũy tre đã che mắt các con... Không thấy sông rộng, không thấy núi cao, sao gọi là con trai cho được !...

Thầy đồ thở hổn hển, nước mắt sông chảy ràn rụa xuống hai gò má xương xẩu. Đợi cho cơn ho của thầy dứt, Đại ra hiệu cho anh em đứng lên, rồi nói nho nhỏ :

- Chúng mình hãy ra ngoài cho thầy nằm nghỉ. Tôi thấy thầy nói nhiều, e... có hại.

Rồi Đại cúi xuống sửa lại tấm chăn cho thầy đồ. Đám học trò rón rén đi ra sân.

Sơn nhìn lên vòm trời xám ngắt. Một chút ánh trăng giải trên làn mây u ám. Còn mảnh trăng khuyết thì đã lặn trong mây. Khung cảnh buồn như chưa bao giờ. Ở

đây, mọi màu sắc đều đồng nghĩa với sự chết chóc. Gió đông thổi rít qua cây lá, đập vào da thịt Sơn, tưởng như hơi thở hắt của người bệnh. Sơn đưa mắt nhìn lên vào cửa sổ. Thấp thoáng trong nhà có bóng Thảo Giang bên cạnh giường của thầy đồ. Tay cô bé nâng chén thuốc, miệng nói gì nhỏ nhỏ với người bệnh. Sơn thấy thầy đồ xua tay, và kéo Thảo Giang ngồi xuống. Đèn dầu leo lét không che giấu được trên má Thảo Giang nước mắt tuôn chảy. Sơn thấy thầy đồ thở những hơi mệt nhọc. Nhưng đôi môi khô héo vẫn thều thào những lời dặn dò. Sơn thương thầy quá ! Một người không vợ, không con, ở phút cuối chỉ còn đứa cháu gái. Sơn liên tưởng đến cha của Thảo Giang. Sự biệt tích của ông, chắc thầy đồ biết. Và chắc cũng có liên quan đến điều mà thầy vừa nói với đám học trò.

Sau ý nghĩ ấy, Sơn vùng bước nhanh vào nhà. Thảo Giang đang nâng đầu thầy đồ lên, ghé tai nghe những lời thầy nói bây giờ đã bắt đầu khó khăn. Sơn quỳ xuống bên giường, nghe tiếng thầy như hòa trong sương khói :

- Nghĩa quân đông lắm !... Chờ khi họ qua làng, các con xin gia nhập... Cha của cháu, Thảo Giang à,... chắc chú ấy đang ở Tân Hòa. Đừng... đừng qua đó, nguy hiểm... Thế nào nghĩa quân cũng sẽ về... khi chiếm lại được đất...

Thảo Giang nức nở :

- Bác ơi ! Cháu làm sao biết được cha cháu ở cánh quân nào mà theo ?

- Nghĩa quân đông lắm... vì kết nạp dân chúng mọi nơi. Nhưng dù đông... vẫn ở dưới... bóng cờ của Trương... Công... Định. Đừng đi một mình nghe cháu ! Nước non rộng thênh thang. Đợi nghĩa quân...qua làng... rồi... rồi...

Sơn ôm bàn tay giá lạnh của thầy đồ, nói như một lời hứa :

- Thừa thầy, chúng con sẽ theo nghĩa quân.

Thầy đồ gượng cười. Sơn nhìn đắm đắm vào bàn tay thầy. Gần hết đời người, bàn tay ấy trung thành với ngọn bút lông. Đến nay Sơn mới có dịp nắm lấy bàn tay thầy để nhận thấy những mạch máu, những nếp xương nổi lên dưới làn da xám ngắt, giống như sông, như núi, chạy ngoằn ngoèo trên một giải đất. Có phải đó là ước mơ thầy vẽ cho bọn học trò ngu muội hay không ? Chúng con sẽ theo nghĩa quân. Vâng, thừa thầy ! Sẽ chiếm lại đất, sẽ chống lại giặc. Chúng con có tre làm mác, có sắt làm dùi. Nhưng cái con người mang tên Trương Công Định mà thầy vừa nhắc tới, có phải là thần tượng của chúng con không ? Người ấy ra sao ? Già hay trẻ ? Mập

hay gầy ? Thấp hay cao ? Người có giọng nói miền nào? Người cũng sinh ra tại quê hương này và đau lòng vì mất nước ? Chúng con phải biết một chút gì về hình dáng người - để mai đây nghĩa quân qua làng, biết đâu sẽ thấy người trước mặt. Sơn muốn hỏi như thế, nhưng nhìn lại thầy đồ, đã thấy gương mặt của thầy im lìm như tượng đá. Đôi mắt trắng như muốn nhìn xuyên thủng cả mái nhà để thấy bầu trời rộng. Mối thầy không còn mấp máy nữa... Thảo Giang nấc lên một tiếng nghe như cứa cả tim. Sơn không còn biết nước mắt mình sẽ chảy ra hay đã đông lại thành tuyết mất rồi ?

Bên con rạch nhỏ chảy qua làng, thầy đồ đã đi chuyên đồ cuối.

Chương 4

TRƯƠNG CÔNG ĐỊNH, anh là ai ? Cao hay thấp ? Già hay trẻ ? Anh từ đâu tới ? Anh cũng sinh trưởng trên mảnh đất phì nhiêu này và đau lòng vì mất nước ? Anh là người hay con của trời ? Anh biết trước những điều mà chúng em chưa hề biết. Sao anh không đi qua đây ? Xóm làng này có mấy kẻ như bác Chiêu - ba của Thảo Giang ? - Đêm lặng lẽ tối tăm, người đã một mình ra đi - Bọn con trai mới lớn sống ngu muội thiếu niềm tin, thiếu thần tượng. Chúng em bơ vơ thật sự sau khi thầy đồ mất. Cái mái nhà xưa cũ làm nơi nương tựa của những tâm hồn bơ ngỡ đã không còn. Nhưng từ đó, chúng em biết quê hương có anh. Anh ở xa quá nhưng con người của anh tiềm tàng đâu đây. Trương Công Định, thầy đồ chưa kịp tả hình dáng của anh. Nhưng Sơn đã tưởng tượng ra anh được rồi.

Anh người cao lớn, vạm vỡ, da sạm nắng như những người dân ở đây. Trán rộng, mắt sáng, nụ cười anh bao la, giọng nói anh sang sảng, bước đi anh vững chắc. Anh lớn hơn Sơn chắc độ mười tuổi. Nhưng dưới tay anh đã có hàng vạn nghĩa quân. Anh không mang cầm bào, không đeo kiếm báu. Anh chỉ mặc quần áo nâu, thắt lưng đen màu đất. Anh chỉ cầm giáo mác và mang một con tim biết tự vệ, biết yêu mến đất nước. Chùng đó là anh - Trương Công Định. Nhưng lý tưởng ngời

sáng hơn cảm bào, ý chí sắc bén hơn kiếm báu. Sao anh không đi qua làng ?

Mùa đông đã hết. Tháng giêng bắt đầu là tháng ăn chơi. Những hội hè đình đám tổ chức liên miên, thu hút mọi người già trẻ lớn bé. Nhưng đối với Sơn, pháo đỏ, trống dồn không làm Sơn ham thích nữa. Cái cọng sắt đã trở thành cái dùi. Chiều nay Sơn cũng ngồi sau vườn lạng lẽ mài cái dùi cho nhọn. Để làm gì ? Không còn để gặp tên Hộ, dọa nạt hắn. Mà để mỗi khi nhìn thấy nó, lòng cậu bé thấy rạt rào hơn, sôi động hơn. Cái dùi được mài lâu ngày, trở nên sáng quắc và nhọn lều thấy sợ. Thân cây chuối đã lỗ chỗ toàn những vết cắm.

Trời mùa Xuân dịu dịu. Trong vườn, mấy cụm hoa đã nở tươi, rực rỡ màu sắc. Trên cành, trái cây cũng đang nẩy nở. Mùi rạ mới nồng nồng thoảng quanh nhà. Không gian có vẻ nhàn rồi, bình yên. Bỗng xa xa, nghe có tiếng sáo của ai thổi lên. Sơn ngừng tay, lắng nghe. Tiếng sáo mới đầu thổi giọng trầm trầm, sau vút lên như tiếng khóc nức nở. Rồi cứ thế, giọng u uất đều đều. Sơn cau mày. Giữa mùa xuân, dân làng đang hòa mình trong những cuộc vui, sao lại có người tỏ bày nỗi thống thiết như vậy ? Tiếng sáo khiến Sơn liên tưởng đến tâm sự của thầy đồ, tưởng như đó là tiếng khóc than của kẻ mất nước. Có phải ở cõi u minh nào, thầy đồ đã hiện về để nhắc nhở ta cái hoài bão mà thầy không làm trọn ?

Tiếng sáo huyền hoặc khiến Sơn bỏ ra trước nhà. Sơn đi theo tiếng sáo ấy. Và cách nhà Sơn không xa, rõ ràng tiếng sáo ấy vọng lên từ nhà của Đại. Sơn rón rén bước vào. Qua mảnh sân phơi đầy rom rạ, Sơn đã thấy người đang thổi sáo. Chính là Đại. Ông sáo trúc đưa ngang miệng. Tám ngón tay lướt nhanh trên đó. Tiếng sáo bây giờ oán hờn, ray rứt. Sơn đứng sững trong nhà của Đại. Bây giờ mới biết là không phải tiếng người chết than thở, mà như lời tự tình của người trẻ tuổi sống thiếu thốn, hụt hẫng.

Khi tiếng sáo dứt, Đại ngẩng lên. Gặp Sơn đứng trước mặt, người thanh niên hơi ngạc nhiên. Sơn nao lòng, hỏi :

- Anh không đi chơi sao, anh Đại ?

Đại lắc đầu, buồn bã :

- Đi đâu hở Sơn ?

- Xem hội, coi hát, đua thuyền... Thiếu gì trò chơi.

- Lũ em tôi đã rủ nhau đi hết. Tôi ở nhà một mình.

- Hai bác đâu ?

- Cha mẹ tôi qua nhà chú tôi đánh bạc. Sơn ngồi chơi đi.

Sơn nhắc một chiếc ghế ngồi xuống, rồi hỏi khế Đại :

- Anh Đại ! Có chuyện gì làm anh buồn chẳng ?

- Có gì đâu Sơn ! Sao Sơn lại hỏi vậy ?

Sơn đặt tay lên ống sáo trúc, nói :

- Anh Đại giấu tôi rồi ! Chưa bao giờ tôi nghe anh thổi một khúc sáo buồn như hôm nay. Giữa ngày tháng xuân, mà có lý nào anh lại buồn như vậy.

Đại gật đầu :

- Đúng rồi ! Tôi chỉ biết thổi những khúc vui. Nhưng Sơn biết sao không ?... Từ hôm thầy mất, tôi bỗng như kẻ lạc đường...

Đại ngưng lại, cúi mặt thở dài. Sơn nhìn kỹ Đại, thấy trên gương mặt thanh niên ấy như có một nếp nhăn. Nụ cười vui vẻ mọi ngày không còn.

- Anh Đại này ! Có phải anh buồn... tại vì câu chuyện mà thầy nói với bọn mình không ?

- Sao Sơn biết ?

- Vì tôi cũng vậy.

40 | Nguyễn Thị Mỹ Thanh

Đại trố mắt nhìn Sơn :

- Tôi tưởng...

Sơn nắm lấy tay Đại :

- Tôi cũng mang tâm trạng như anh. Thầy mất, tôi có cảm tưởng chúng ta không còn ai dìu dắt, nâng đỡ. Nhưng tôi không thối sáo than thở như anh.

- Sơn làm gì ?

- Tôi mài sắt làm dùi.

Đại giật mình, nhìn Sơn như vừa nghe thấy một điều kỳ lạ. Sơn muốn nói hết cho bạn nghe những câu nói cuối cùng của thầy đồ, những câu nói đã nung lòng Sơn bấy lâu nay.

- Anh biết để làm gì không ? Chờ khi nghĩa quân qua làng, chúng ta sẽ xin thu nạp. Nghĩa quân đông lắm, vì gồm dân chúng mọi nơi. Cái người lãnh đạo chúng ta, là ông Trương Công Định.

Đại tròn xoe đôi mắt :

- Ai nói cho Sơn, mà Sơn biết vậy ?

- Thầy nói, tôi nghe được, lúc thầy sắp chết.

- Ông Trương Công Định... là ai ?

Sơn đáp hân hoan :

- Là một người anh hùng.
- Ông ấy ở đâu ?
- Ở Tân Hòa. Thầy nói thế.
- Ông ấy còn trẻ như bọn mình không ?

Sơn im lặng. Đó cũng là câu hỏi của Sơn mà ! Sơn cũng muốn biết ông ấy già hay trẻ, cao hay thấp, ốm hay mập, mà người oai dũng thế ? Sơn nói nhỏ :

- Mai một nghĩa quân qua làng, chắc thế nào mình cũng biết.

Đại nói như để một mình nghe :

- Ta sẽ theo nghĩa quân... Thật vậy chẳng ?...

Sơn băn khoăn :

- Anh nói gì vậy, anh Đại ?

Đại bóp chặt tay Sơn, mắt sáng lên :

- Sơn đi không ? Đi theo nghĩa quân không ?

- Nhưng chưa có ai qua làng. Thầy bảo... nước non rộng thênh thang, đừng đi một mình, nguy hiểm. Điều quan trọng là mọi người phải một lòng như nhau, thì

42 | Nguyễn Thị Mỹ Thanh

mới thành công được. Chứ bọn có thể lực như Bá Huê thường theo dõi lắm.

- Sơn biết nhiều điều hơn tôi quá ! Thế mà bao lâu nay, tôi không có dịp gặp Sơn để trao đổi ý nghĩ.

- Tôi nhỏ tuổi hơn anh, không dám nhận là khôn hơn đâu. Chẳng qua là...

Đại cười, nụ cười cố hữu đã trở lại :

- Sơn làm tôi nức lòng lắm.

- Thôi tôi về nhé anh Đại !

Sơn đứng dậy. Đại đứng lên theo, nói :

- Khoan ! Sơn ! Tôi muốn nhờ Sơn... bẻ gãy ống sáo này.

- Sao vậy ?

- Vì tôi không muốn tự tay bẻ cái công trình của mình, nhưng cũng muốn từ nay chẳng còn thối lại những khúc ủy mị nữa.

Sơn cầm ống sáo lên, ngắm nghía :

- Sao lại bẻ đi ?... Hay anh cho tôi ? Đây là cả một công trình, hủy bỏ thì uổng lắm.

- Sơn giữ để làm gì ?

Sơn cười :

- Làm kỷ niệm. Tôi chẳng biết thôi sáo, anh Đại đừng lo.

Đại bằng lòng. Sơn giắt nhanh thanh sáo trúc vào thắt lưng, chào bạn ra về. Sơn cũng không hiểu Sơn giữ ống sáo trúc làm gì. Chỉ cảm thấy ngay trong lúc này, ống sáo giắt bên lưng, cái tâm trạng lâng lâng thuở nhỏ đang trở về. Sơn quên mất khúc nhạc ai oán của Đại, tưởng như cái thời còn để chỏm ngời vắt vẻo trên lưng trâu vẫn gần gũi Sơn lắm. Hình ảnh tên mục đồng với con trâu mỗi chiều về trong tiếng sáo đang trôi dạt. Mau quá ! Sơn đã lớn rồi ! Đủ lớn để được nghe những điều quan trọng. Đủ lớn để thấy nao nao mỗi khi nghĩ đến Thảo Giang.

Thảo Giang, Thảo Giang ! Cái tên là cả một dòng sông. Mái tóc cũng là cả một dòng sông. Đôi mắt cũng biến đổi như màu nước. Có lúc mắt Thảo Giang xanh thẳm như màu của một thời thơ ấu. Có lúc mắt đổi màu đen u buồn như chuối ngày từ lúc bác Chiêu bỏ làng mà đi. Ước mơ đã đến đó ngừng lại. Từ sau ngày thầy đồ mất, tóc Thảo Giang có thêm một vành khăn trắng. Mùa xuân đến chắc với Thảo Giang không còn một chút gì vui thú.

44 | Nguyễn Thị Mỹ Thanh

- Anh Sơn !

Tiếng gọi làm Sơn giật mình. Thảo Giang đi đằng sau lưng. Sơn ngừng lại để chờ. Nét mặt Thảo Giang có vẻ khác thường. Cô bé tiến đến, nói nho nhỏ :

- Anh Sơn biết gì chưa ?

Sơn ngạc nhiên :

- Chuyện gì ?

Thảo Giang thì thầm :

- Có nghĩa quân qua làng.

Sơn giật mình :

- Thật sao ? Ở đâu ? Sao tôi không thấy ?

- Họ đâu dám lộ diện. Chỉ có ba người thôi, dường như là để thăm dò lòng dân.

- Sao Thảo Giang biết ?

- Vì có cha của Giang về nữa.

- Bác Chiêu ?

Sơn thốt lên nho nhỏ rồi đứng lại dưới một tàn cây lớn. Ở đây um tùm, tránh được những con mắt dòm ngó. Thảo Giang đứng lại theo, Sơn hỏi :

- Bác về nhà ?
- Dạ. Tối nay cha Giang đi ngay.
- Bằng gì ?
- Xuồng.
- Rồi bác sẽ đi đến đâu ?
- Giang không biết. Chắc sẽ ra sông lớn.

Giang thở dài :

- Chuyện bí mật, cha Giang nói Giang là con gái, không nên biết. Hình như nhà ông Bá Huê cho người theo dõi Giang. Họ chắc đã biết cha Giang đi đâu.

- Còn tên Hộ ?

- Hấn vẫn thập thò ở nhà Giang. Chiều nay biết chắc cha con hấn được mời đi ăn ở đám hội, Giang mới dám đi tìm anh Sơn.

Thảo Giang nhìn quanh, rồi nói :

- Thôi, Giang về. Anh Sơn cũng về nhà đi !

Và Thảo Giang thoăn thoắt bước mau. Sơn bắn khoăn, lòng không yên, đứng nhìn theo bóng Thảo Giang mờ nhạt trong nắng chiều. Thảo Giang biến mất như một

cơn gió. Mùi hương lúa quện nhẹ trong không gian, hay hương tóc của cô bé thoang thoảng đâu đây ? Gió man mát bên mình, hay gió của một trận cuồng phong sắp trỗi ? Cảnh bình yên này là thanh bình hay chỉ là sự giả tạo ? Tâm hồn Sơn hỗn độn những ý nghĩ vụn vặt. Đêm nay nghĩa quân sẽ ra đi. Chỉ có ba người, trở về âm thầm và ra đi bằng xuồng. Ở con rạch đó !...

○ ○ ○

... Và đêm đã xuống. Sau bữa cơm, khi tiếng khung cửi của mẹ cất lên như không cần biết mùa xuân, không cần biết hội hè, Sơn lặng lẽ đi ra giòng sông. Suốt dọc một khoảng dài, Sơn không nghe thấy gì. Thôn xóm yên lặng với những ngọn đèn hắt hiu. Những mảnh ruộng đã đồng màu với đêm tối. Sơn đến ngay đầu cầu, đứng lại lắng nghe. Bên kia sông, nơi vườn cây im lìm, đen đặc. Sơn nghe tiếng bìm bịp kêu dưới đám lau lách. Trong tiếng kêu đều đặn ấy, Sơn nghe tiếng mái chèo khua nước.

Sơn khom người, cố nhướn mắt nhìn xuống chân cầu. Chiếc xuồng con dường như sắp sửa bơi đi. Trên xuồng có hai người đàn ông. Còn một người nữa đâu ?

Có tiếng lay động trong đám lau sậy. Sơn giương mắt to lên. Một người đàn ông nữa hiện ra, bước lên xuồng.

Nhưng theo sau là một bóng con gái. Người đàn ông cúi xuống, thì thầm :

- Về đi ! Giang !

Đứa con gái nghẹn ngào :

- Cha cho con đi theo với !

- Cha đã nói rồi, không chịu nghe. Mẹ con đau yếu, cần có con ở nhà.

Bóng con gái chơi vơi như muốn giữ chiếc xuồng lại, giọng nói nức nghẹn :

- Con muốn theo nghĩa quân...

- Muốn mất đầu hả, Giang ? Tình hình gay go lắm, chưa tiện cho cha ra mặt. Con theo cha, chỉ làm vương chân.

- Cha !... Nhưng mà...

- Con về đi !

Tiếng nói của bóng đen lao chao trong tiếng khua nước. Xuồng tách khỏi bờ lau sậy. Đứa con gái khóc rầm rức. Sơn đứng sững, tưởng như bị cảnh thời xưa đang diễn lại trước mắt. Giọt lệ Nguyễn Trãi tiễn chân cha đang rụng rơi, hòa với nước giòng sông.

48 | Nguyễn Thị Mỹ Thanh

Bóng đứa con gái thất thểu đi lên. Sơn kêu khẽ :

- Thảo Giang ! Sơn đây !

Thảo Giang ngừng lại, nhìn quanh. Sơn bước ra, nắm tay Thảo Giang cho cô bé bước lên mặt đường. Thảo Giang không dẫn được, khóc trước mặt Sơn.

- Cha Giang đi rồi !

- Thảo Giang ! Nín đi ! Không thể theo bác được.

Cô bé sụt sùi :

- Giang có linh cảm chuyến này cha Giang đi luôn không về.

- Nói đại.

- Giang muốn đi theo cha, hầu hạ người, sống chết với người.

- Hãy nghĩ đến bác gái. Nghĩa quân không cần hầu hạ. Nghĩa quân không bao giờ chết.

Thảo Giang càng khóc tức tưởi hơn. Sơn siết chặt tay cô bé như để an ủi. Bàn tay nhỏ nhắn của Thảo Giang lạnh ngắt sương khuya. Chùng như sương cũng ướt đầm trên tóc, trên áo của cô bé.

Một bóng người đi xuống chân cầu. Sơn đẩy Thảo Giang đứng nép vào một gốc cây, rồi nhẹ nhàng đi theo bóng đen. Nhận ra người ấy là Đại, Sơn kêu lên :

- Anh Đại ! Anh đi đâu đó ?

Đại nhìn lui, hỏi :

- Ai ? Sơn phải không ?

- Sơn đây.

Đại nói hấp tấp :

- Tôi đi nghe Sơn !

- Anh đi đâu ?

- Theo nghĩa quân. Tôi đi theo anh tôi.

Sơn ngạc nhiên :

- Ai ?

- Hai người về cùng với bác Chiêu. Họ mới ghé nhà tôi lúc đầu hôm. Họ là anh em cô cậu với tôi.

- Nhưng họ đi rồi...

Đại nói nhanh :

- Tôi phải theo họ.

50 | Nguyễn Thị Mỹ Thanh

Sơn nắm lấy tay Đại :

- Nhưng anh biết họ đi đâu ?

- Họ ra sông Vàm Cỏ. Tôi bơi xuống một mình, chắc sẽ bắt kịp họ. Sơn, Sơn ở lại... Nhớ chuyển lời chào của tôi cho cha mẹ tôi, các em tôi.

Sơn kêu lên :

- Anh Đại ! Anh bỗng bột quá !

Nhưng Đại đã kéo dưới chân cầu ra một chiếc xuồng con. Đại bước vào xuồng, cầm chiếc dầm bơi nhanh. Sơn ngơ ngẩn nhìn theo. Cái bóng cô độc lướt đi trên dòng sông. Người thanh niên đã muốn từ bỏ đời sống nông dân của mình rồi.

Chương 5

Thảo Giang ngồi xuống bờ cỏ xanh, mở chiếc khăn trùm đầu. Mái tóc cô bé xổ ra, chảy dài trên vai. Trưa nắng chói, trên mặt Thảo Giang đã có lấm tấm mồ hôi. Khi Sơn rửa tay chân dưới rãnh nước bước lên, đã thấy Thảo Giang mở gói cơm vắt để sẵn.

- Ăn đi anh Sơn !

Sơn mỉm cười :

- Cám ơn Thảo Giang. Thảo Giang tốt quá !

Thảo Giang cúi xuống. Mái tóc đổ theo, che đôi má vừa mới ửng màu hồng. Sơn ngồi trên một ụ rơm phơi từ trước Tết đã khô lại, nhận một vắt cơm trên tay Thảo Giang. Hạt cơm mềm mại thấm vào lưỡi cùng với mùi thơm của muối mè, đem lại cho Sơn một cảm giác mới. Ngày cấy lúa đầu tiên của một năm không còn giống như những ngày năm cũ. Vì nơi đây có Thảo Giang. « Đứa bé » không còn đứng ở đằng xa, mà đã ngồi trên cỏ. Năm cơm đem ra mời Sơn, vừa giản dị tự nhiên vừa gây cho Sơn một niềm cảm động. Có phải những biến cố xảy ra trong đời sống, làm cho người ta gần lại với nhau không ? Từ sau đêm bác Chiêu bỏ bến ra sông, Thảo Giang chỉ còn niềm an ủi duy nhất là Sơn. Cũng đêm ấy, Đại bơi xuống ra đi. Qua hôm sau, không biết

vì sao bị bại lộ, cha mẹ của Đại bị tra vấn liên miên. Những buổi trưa ở lại ngoài ruộng, là những buổi Sơn và Thảo Giang trao đổi với nhau sự lo lắng cho thân phận mình, cho những ngày bình yên quý giá chắc sẽ không còn.

Dưới những bóng cây, những người thợ cấy đang thiêu thiêu ngủ, nón úp trên mặt, Không gian yên lặng đến nỗi tưởng có thể nghe được tiếng gió lay ngọn mạ. Thảo Giang ngồi bó gối nhìn ra tận phía chân trời. Cái đường viền màu xanh đậm ở đó, thật bao la nhưng cũng đầy bí ẩn. Sơn hỏi rất khẽ :

- Nghĩ gì vậy, Thảo Giang ?

Thảo Giang mơ màng đáp :

- Cái chân trời kia...

Sơn nhìn theo :

- Ừ, làm sao ? Đó là tận cùng của cánh đồng.

- Không phải. Giang nghĩ đó là một rặng núi.

Sơn nhíu mày nhìn kỹ. Thật khó mà tưởng tượng được cái gì ở đó. Chắc là một nơi rất xa, không còn thuộc địa phận làng này. Ở đó có những gì ? Đôi mắt Thảo Giang như muốn biết thật nhiều. Cô bé lẩm bầm :

- Đúng là dãy núi. Màu xanh đậm thật đẹp, anh Sơn há ?

Sơn reo lên :

- Tôi biết rồi ! Không phải dãy núi, mà là dòng sông.

Thảo Giang trở mặt :

- Dòng sông ? Dòng sông gì ?...

- Sông Vàm Cỏ ! Thảo Giang nhìn đi, cái màu xanh đậm đó đúng là màu của sông. Nó chạy từ đầu này đến đầu kia chân trời.

Sơn nói xong, tự nghĩ sao mình ngu xuẩn quá, chỉ biết giải thích như thế, không biết gì hơn. Nhưng Thảo Giang thì sáng đôi mắt lên, phân vân :

- Sông Vàm Cỏ ! Vàm Cỏ... Sao anh Sơn biết ?

Sơn đáp ngay :

- Anh Đại nói. Đêm đó anh đi theo bác trai, bơi xuống trên rạch để ra sông Vàm Cỏ.

Rồi nhớ đến tiếng khua nước của mái dầm trong đêm tối mịt mờ của Đại, Sơn bùi ngùi. Người con trai ấy không biết có đến được nơi mình mong ước không, hay phải trôi dạt trên sóng nước của dòng sông to lớn mà

54 | Nguyễn Thị Mỹ Thanh

trong đời một người dân quê chưa có lần nhìn thấy.

- Vàm Cỏ ! Tên sông hay quá !

Thảo Giang lẩm bẩm như thế, rồi trong ánh mắt ngời lên vẻ háo hức. Sơn cúi xuống, ngắt một cọng cỏ, nói :

- Ủ ! Tên sông đẹp quá ! Sông Vàm Cỏ, tức là gì Thảo Giang biết không ?

- Dạ không.

- Là... Thảo Giang.

Giọng Sơn nhẹ như gió ru. Thảo Giang im lặng, một lát trên mi mắt đã lấp lánh như có một giọt sương.

- Sao Thảo Giang lại buồn ?

Cô bé lắc đầu :

- Dạ... đâu có ! Mà không hiểu sao, nghe anh Sơn nói, Giang... cảm động quá !

Rồi Giang cúi đầu xuống, cười nhẹ :

- Thiệt là lẩm cẩm. Cả cái con rạch này, mình còn chưa biết tên, mơ gì đến sông Vàm Cỏ.

- Không ai đặt tên cho con rạch, thì mình đặt tên vậy.

Bỗng Sơn nhướng mắt nhìn ra phía trước. Sau những ngọn lúa thấp, Sơn thấy mấy bóng người khom lưng đi tới. Sơn nói nhỏ :

- Thảo Giang ! Nhìn kia ! Có ai...

Thảo Giang ngó theo. Cả hai cùng im lặng theo dõi. Mấy người nông dân đã ngủ say. Một bóng người nhô lên. Chừng như họ đã thấy trên bờ cỏ chỉ còn hai đứa bé thức. Người đi đầu rón rén bước lại. Khi người ấy đứng thẳng lên, Sơn nhìn thấy bộ quần áo màu đen của ngườiбет đầy bùn đất.

Người đàn ông hỏi :

- Này em ! Cho hỏi thăm một chút.

Sơn đứng dậy, tự nhiên linh cảm một điều gì khác thường.

- Dạ, ông hỏi chi ?

- Ở đây có nơi nào bán cơm không ?

Sơn nhìn người lạ từ đầu đến chân, rồi đáp :

- Ông đi ngược trở lại, qua khỏi một chiếc cầu sẽ thấy một quán nhỏ.

Nghe đến chiếc cầu, đôi mắt người lạ sáng lên :

- Chiếc cầu à ? Chiếc cầu dẫn đến đâu ?

- Dạ, cầu bắc ngang rạch, dẫn qua vườn nhà ông Bá Huê bên kia bờ. Nhưng ông không phải qua cầu, vì quán cơm cũng ở xóm bên này.

Người đàn ông quay lại nói nho nhỏ với người đi phía sau. Bây giờ Sơn đếm được bọn họ gồm sáu người ăn mặc gọn ghẽ như nhau, và mệt mỏi như nhau. Sơn đưa mắt nhìn Thảo Giang, thấy gương mặt của cô bé cũng có vẻ hồi hộp. Người đi đầu mỉm cười :

- Cảm ơn em nhé ! Bọn tôi vì đi đường xa nên phải tìm quán mua cơm.

Rồi người ấy quay lại, cùng các bạn toan đi. Nhưng Thảo Giang chạy theo nói :

- Thưa ông, nếu các ông không ngại, xin cho tôi được biếu vắt cơm này.

Người lạ nhìn tay Thảo Giang. Gói cơm vắt vẫn còn phân nửa, Thảo Giang đưa ra :

- Anh em tôi chỉ ăn một phần, xin biếu ông nửa này.

- Cô là... em của cậu này ?

- Dạ !

- Sao... sao cô không để mà ăn ?

Sơn toan đáp thay, nhưng Thảo Giang đã nói :

- Chúng tôi đã no rồi. Nếu ông không chê, hãy ăn đi để có sức đi tiếp đường xa.

Người đàn ông cầm lấy gói cơm, mặt lộ vẻ cảm động:

- Cảm ơn hai em.

Bọn người quay lưng đi. Sáu cái bóng ra khỏi khu ruộng, bắt đầu lẩn vào trong xóm. Sơn nhìn Thảo Giang, nói :

- Thảo Giang thấy gì không ?

Thảo Giang thì thầm :

- Thấy. Họ là nghĩa quân. Ba của Giang tả họ như vậy.

- Họ ăn mặc cũng như mình.

- Nhưng gương mặt họ đã nói.

- Tôi thì thấy hình như có một con dao giắt trong lưng của người đi cuối.

- Thật sao ?

58 | Nguyễn Thị Mỹ Thanh

- Thật. Đúng họ là nghĩa quân rồi.

Cả hai im bật, như sợ cỏ lúa cũng nghe được điều ấy. Những người khác vẫn say ngủ. Chỉ có hai đứa trên đồng. Một nỗi gì chạy rùng rùng trong tim Sơn. Sơn nhón bước nhìn theo, nhưng chỉ còn thấy mấy rặng tre già đứng triền miên ở đầu xóm.

Sơn nhìn Thảo Giang, nói :

- Thảo Giang ! Chút nữa mẹ tôi hỏi, Thảo Giang nói giùm là tôi đi qua nhà anh Huệ có chút việc nhé !

Rồi Sơn vội vàng đi về phía xóm. Được một quãng, Sơn nghe tiếng Thảo Giang gọi đằng sau :

- Anh Sơn !

Thảo Giang chạy tới, nói :

- Giang đi với. Cho Giang đi theo với !

Sơn nói nhỏ :

- Tôi định xin họ cho theo một quãng, rồi tôi sẽ trở về. Chưa chắc họ đã chịu.

- Nhưng cho Giang theo, Giang sẽ năn nỉ họ.

- Họ biết mình là ai ?...

- Mình sẽ chỉ đường cho họ.

Ở quán cơm, hai đứa thấy sáu người đàn ông đi ra. Người đi đầu có vẻ ngạc nhiên khi thấy Sơn và Thảo Giang. Sơn chạy đến, nói khẽ :

- Thưa ông, cho hai anh em tôi đi theo với.

Người nọ tròn tròn đôi mắt, hỏi :

- Em nói gì ?

Thảo Giang nói lời :

- Chúng em xin đi cùng với các ông, để... chỉ đường.

Người đàn ông lắc đầu :

- Chúng tôi đã có sẵn bản đồ. Cảm ơn hai em.

Sơn bước theo, năn nỉ :

- Nhưng qua khỏi cầu, đến vườn nhà ông Bá Huê. Các ông không đi ngang đó được. Có cái ông gác vườn dữ lắm.

- Chứ các em làm gì được.

Thảo Giang nói :

- Em quen với ông già đó. Em sẽ dụ cho ông ấy chịu cho các ông qua, hoặc sẽ gạt ông ta đi khuất, các ông

mới hòng qua được.

Người đàn ông nhú mày ngẫm nghĩ. Người đứng kế đó lắc đầu :

- Đã có sẵn bản đồ, chúng ta chỉ cần đánh gục lão gác vườn là đi qua ngay.

Thảo Giang nói nhanh :

- Cho chúng em theo với, một đôi thôi. Cha chúng em cũng đã đi rồi.

- Hả ? Cha em... đi đâu ?

- Cha chúng em đi cùng với nghĩa quân Trương Công Định rồi !

- Chúng tôi đi qua Tân An. Cha em đi đâu ?

Sơn nói liều :

- Dạ ! Đúng rồi ! Cha em cũng đi qua Tân An. Các ông cho chúng em theo để biết đường, về sau chúng em sẽ dễ dàng tìm kiếm.

Người đàn ông nhìn năm người bạn. Hình như họ đã có vẻ bằng lòng. Mọi người ra dấu cho nhau đi.

Một mình Thảo Giang lên cầu, qua bên kia vườn. Nửa khắc sau, cô bé trở lại, vui mừng nói :

- May quá ! Lão gác vườn đang ngủ trưa. Các ông đi qua mau lên.

Tám người qua cầu. Cánh cổng vườn chỉ khóa bằng uy quyền của ông Bá Huê, không bằng khóa sắt, đang được mở ra. Cả bọn rón rén đi vào vườn. Họ đi nhẹ nhàng dưới bóng lá âm u như những con sóc nhỏ. Người dẫn đầu mở một mảnh giấy, định hướng, rồi ra hiệu cho đoàn người tiếp tục đi về phía trước mặt.

Khu vườn to lớn như cả một cánh rừng. Khi tia sáng mặt trời đầu tiên lọt vào mắt Sơn, Sơn biết rằng đã đến ranh giới của làng. Tự nhiên tim đập rộn ràng trong lồng ngực. Sơn tự hỏi đằng sau dãy cây cối um tùm này, sẽ thấy cảnh gì ? Ta đã xuyên được tấm màn xanh đen đặc phủ mờ đôi mắt từ thuở ấu thơ. Những người mặt rần rở mắt sáng kia, có ngờ được là họ đang nhờ hai đứa bé khờ khạo ngu muội dẫn đường không ?

Một hàng cọc dài, nhọn, chắn ngang trước mặt. Mấy người đàn ông ra sức xô ngã hai cây cọc. Con đường mở rộng giúp tám người ra khỏi lùm cây. Khi những cành lá không còn vướng víu trên lưng, Sơn đứng thẳng người lên. Khung cảnh mới mẻ hiện ra trước mặt. Một cánh đồng lúa ! Sơn nghĩ nhanh như vậy rồi nhận ra rằng đây chỉ là một cánh đồng cần cỗi. Những gốc rạ màu nâu đen, khô đét lại như không còn sức sống. Cánh đồng không có nước.

62 | Nguyễn Thị Mỹ Thanh

Người đầu đàn giở mảnh giấy ra nhìn, rồi gật đầu nói với bạn :

- Đúng rồi, đây là đám ruộng phèn, đi khỏi nơi đây ra đến sông cái.

Sơn hỏi :

- Sông gì vậy ông ?

- Sông Vàm Cỏ.

Sơn và Thảo Giang ngạc nhiên nhìn nhau. Sao con rạch ở làng chảy ra sông Vàm Cỏ, mà qua khỏi chiếc cầu, đi tới cũng gặp sông đó ? Người đàn ông chỉ tay vào bản đồ, nói :

- Em nhìn nè ! Đây là sông Vàm Cỏ. Đây là làng em. Con rạch nhỏ xíu nằm đây. Con rạch, sông lớn và cây cầu kéo dài hợp thành hình tam giác. Hiểu chưa em ? Hai con đường đều dẫn ra sông. Đi đường này là đi tắt, mau hơn đi đường rạch.

Thảo Giang mở to mắt, hỏi :

- Các ông... biết rành như vậy ?

- Phải.

- Đi hết đám ruộng này, ra đến sông hỏi ông ?

- Ủ. Ra đến sông lớn, có thuyền của nghĩa quân chờ.

Sơn náo nức :

- Rồi... rồi các ông đi đâu ? Phải các ông sẽ đi đến Tân An không ?

- Sao các em biết ?

- Khi này các ông nói.

Người đàn ông xoa đầu Sơn, cười thú vị :

- À, quên nhỉ ! Em thông minh lắm. Mai một lớn lên, nổi gót chúng tôi...

Sơn hân hoan :

- Cho em theo nghĩa quân với ! Em cũng lớn rồi !

Người đàn ông vừa đi vừa cười :

- Bao nhiêu tuổi ?

- Dạ mười tám.

- Thua chúng tôi những mười tuổi.

Sơn nhìn kỹ người đàn ông. Gương mặt sạm nắng làm ông ta có vẻ khắc khổ. Có thể đó là một thanh niên chưa đến ba mươi.

64 | Nguyễn Thị Mỹ Thanh

- Cứ gọi tôi là anh.

Trong trí Sơn, hình ảnh thần tượng Trương Công Định hiện ra. Sơn e dè hỏi :

- Anh... anh có phải là Trương Công Định ?

Cả bọn sáu người cùng ồ lên. Người đầu đàn cười hóm hỉnh :

- Sao em lại hỏi như vậy ? Anh chỉ là một nghĩa quân thường, ở dưới quyền của ông Trương Công Định.

Sơn bẽn lẽn :

- Anh ở đâu đến ?

- Ở Tân Hòa.

- Phải căn cứ của ông Định ở đó không anh ?

- Đúng rồi. Bọn anh hôm nay qua Tân An để thăm dò tin tức. Căn cứ Tân Hòa đang bị tấn công. Đạo quân của ông Trương Công Định đang chuẩn bị về Biên Hòa.

Sơn chớp mắt... Toàn những cái tên xa lạ nhưng gọi cảm làm sao !

Người đầu đàn dừng lại, nói với Sơn :

- Cánh ruộng phèn này... đi nửa ngày mới ra sông.

Này hai em, hai em hãy trở về đi ! Theo chúng tôi không có lợi ích gì đâu.

- Thừa anh...

- Trở về nhà đi ! Các em còn gia đình nữa phải không? Đừng để gia đình lo lắng. Hãy về trước trời tối.

Giang rơm rớm nước mắt :

- Em muốn gặp cha em.

Người thanh niên trù mền hỏi :

- Cha các em tên gì ?

- Cha em tên Chiêu, Nguyễn Văn Chiêu.

- Nếu gặp, anh sẽ nhắn lại.

- Người đã ra sông. Em muốn gặp người.

Sơn nắm tay Thảo Giang, nói như anh nói với em :

- Giang ! Chúng ta phải về trước trời tối.

- Anh cảm ơn hai em lắm ! - Người thanh niên nói

- Muốn giúp nghĩa quân, các em làm sao kêu gọi dân làng sẵn lòng giúp đỡ mỗi khi nghĩa quân đi qua, chiêu mộ trai tráng để chiến đấu giành lại những đất đai đã mất.

- Em cũng sẽ trở thành nghĩa quân. Anh... anh cho em xin tám bản đồ nhé !

- Chi vậy ?

- Để khi nào em có một đội nghĩa quân, em sẽ theo đó mà đi, gặp các anh.

Người thanh niên đưa tám giấy ra, nói :

- Anh tin các em. Những đường đi trong này anh đã thuộc lòng. Cho em đây, giữ cho kỹ.

Sáu người nghĩa quân tiếp tục đi. Sơn và Thảo Giang đứng lại giữa ruộng. Trước mắt vẫn là cái chân trời mênh mông, mênh mông...

Chương 6

Con của ông Bá Huê, tên Hộ đó, mấy hôm nay không còn thấy nó nữa.

- Hấn đi đâu ?

- Giang không biết. Nghe đâu mấy người làm công trong nhà Bá Huê nói hấn đã theo gia nhập « đội mã tà ».

- Ghê gớm vậy ! Cả nhà Bá Huê chắc đều theo Pháp. Như thế là làng này sẽ khổ.

Thảo Giang cắn một cọng lúa non trên miệng, đôi mắt mơ màng :

- Nhưng vắng mặt tên Hộ, Giang cảm thấy nhẹ nhõm, không sợ bị đe dọa nữa. Không còn bị hấn rình rập trước nhà, hay ngó chăm chăm mỗi khi đi ngang cầu... Chao ơi ! Cái đôi mắt của hấn, đôi mắt khủng khiếp làm sao ! Hấn đúng là ác quỷ.

- Nói mà không sợ tội à ? Hấn là con của Bá Hộ giàu sang thế lực, ông làng ông xã còn phải sợ. Bao nhiêu kẻ ước ao vào nhà đó mà không được...

Thảo Giang lộ vẻ giận hờn :

- Đến anh Sơn mà còn nói như vậy. Nếu anh Sơn sợ hấn, sao cái hôm gặp hấn trong vườn, anh Sơn dám

đánh hấn ?

Sơn cười :

- Ủ, thì... tại... vì...

- Sao anh Sơn dám đâm vào mũi hấn ?

Sơn nhìn Thảo Giang. Cái đôi mắt dòng sông bây giờ đang là ngọn thác. Sơn nghe tiếng nước chảy ào ạt làm rung động cả lòng. Sơn khẽ nói :

- Vì... vì tôi... thương Thảo Giang.

Cọng lúa non trên môi đã đứt. Thảo Giang nói run run :

- Anh Sơn nói... nghe ngộ quá !...

Một thoáng im lặng trải qua. Rồi Sơn rút ở thắt lưng cây dùi sắt, đưa ra cho Thảo Giang thấy :

- Cây dùi này, chính ra tôi đã mài để... trị tội tên Hộ. Tôi ghét hấn, tôi thù hấn.

Thảo Giang thở ra :

- Nhưng hấn đã đi rồi. Anh Sơn cũng đừng hành động nông nổi mà chịu tù tội.

- Đúng. Ta còn nhiều việc phải lo. Ta phải rì tai từng

người để họ giúp đỡ nghĩa quân. Căn cứ Tân Hòa đang bị tấn công.

- Nhưng chắc nghĩa quân sẽ giữ được đất.

Sơn vuốt ve mũi dùi, lẩm bẩm :

- Có ngày ta sẽ theo nghĩa quân, theo ông Trương Công Định.

Hơi sắt lạnh khiến lòng Sơn nao nao. Thảo Giang lặng lẽ vắn tóc lên, lấy chiếc khăn trùm lên đầu, rồi ngồi nghe tiếng chim chóc xao xác gọi nhau ở một bụi cây. Chiều đã xuống trên cánh đồng. Không còn ai ở ngoài ruộng. Chỉ có ở đây hai tấm lòng chờ đợi. Chân trời phía đông vẫn là một màu xanh. Nhìn ra phía tây, mặt trời đã sắp lặn vào những rặng tre. Tia nắng chói cò vương lại trên cỏ lúa, phản chiếu trên mặt ruộng lênh láng nước. Sơn nhìn và nhớ đến cánh ruộng phèn mình đã đi qua. Hôm nay chắc sáu người nghĩa quân đã vượt khỏi Tân An. Thẳng đường ấy, có lẽ họ sẽ về Gia Định.

Bỗng có tiếng mõ nổi lên dồn dập lẫn với tiếng trống làng. Hai đứa giật mình, nhìn nhau, và cùng hướng về phía xóm nhà. Một vùng khói tỏa mù mịt. Việc gì đã xảy ra ? Thảo Giang kêu lên hoảng hốt :

- Anh Sơn ! Cháy nhà !

70 | Nguyễn Thị Mỹ Thanh

- Mau lên. Chúng ta về coi thử.

Hai đứa chạy trên đê. Khi lên mặt đường đất, đã thấy đàn gà có một người đàn ông chạy đến, dáng vội vã như lần trốn. Lúc đến gần hai đứa nhận ra đó là một người lạ mặt. Người ấy đứng lại, nhìn quanh như để tìm đường. Sơn hỏi :

- Ông ! Việc gì vậy ? Ông ở đâu đến ?

Người lạ thở hổn hển :

- Cậu bé ! Chỉ dùm tôi đường... ra sông.

Sơn nói :

- Nhưng ông là ai ?

Người lạ đáp liêu :

- Tôi là người ở Tân Hòa tới, bị vây... Tôi muốn thoát ra sông.

Sơn chỉ :

- Muốn đi ra sông, có hai đường, hoặc ông đi theo rạch nước đàn gà kia, hoặc qua cầu băng qua vườn. Nhưng muốn qua cầu, ông phải đi ngược trở lại phía xóm. Còn muốn đi đường rạch, ông... ông có xuồng không ?

Người lạ bối rối :

- Không, không... Cảm ơn cậu bé.

Ông ta chạy đi. Sơn ngơ ngẩn nhìn theo. Cái bóng chạy lảo đảo trên đê. Sơn nhớ sức, bảo Thảo Giang :

- Chạy về mau, Thảo Giang ! Chắc ở nhà ta đang nguy.

Mặt trời đã lặn. Trong bóng mờ của khoảng ngày sót lại, màu đỏ rực của lửa từ thôn xóm nổi bật lên thật khủng khiếp. Thảo Giang đang cuống quýt đôi chân. Cô bé run lẩy bẩy. Sơn phải nắm lấy tay Thảo Giang để cô bé khỏi vấp ngã. Cả thôn xóm rùng rục khói lửa. Đến ngõ nhà Sơn, Giang nói :

- Anh Sơn vô nhà đi ! Giang chạy về nhà Giang, coi mẹ Giang làm sao.

Rồi Thảo Giang vượt khỏi tay Sơn, cầm đầu chạy. Sơn hoảng hốt gọi :

- Thảo Giang !

Cái dáng mảnh khảnh đã lẫn vào đám người đang lố nhố chạy ra. Sơn đành quẹo vào ngõ. Căn nhà của Sơn vẫn bình an. Mẹ Sơn đang thu góp áo quần vào một cái túi vải. Thấy Sơn, bà nói lớn :

- Sơn ơi ! Cháy nhà ! Đánh nhau !... Có giặc tới...

- Mẹ nói giặc nào ?

Mẹ Sơn lấp bắp :

- Có một đoàn nghĩa quân... đông lắm... chạy qua làng. Giặc đuổi theo... Giặc Tây chứ còn giặc nào nữa. Chúng đốt xóm, muốn cho nghĩa quân chết cháy.

Sơn hồi hộp :

- Mẹ... có thấy nghĩa quân ?

- Có ! Họ đi ngang đây, và lẫn vào thôn xóm. Đông lắm ! Một số hình như đã ra rạch. Còn một số kẹt ở đây khi quân Pháp đến kịp. Cầu trời phù hộ cho họ...

- Cháy lớn quá ! Mẹ đi ra đi mẹ ! Mẹ hãy chạy theo dân làng.

Sơn dắt tay mẹ, xách túi vải. Khi bước ra ngưỡng cửa, Sơn đứng lại nhìn ống sáo trúc treo trên vách. Sơn với lấy ống sáo, giắt vào lưng. Nếu nhờ căn nhà này bị cháy, Sơn vẫn còn giữ được kỷ vật của Đại.

Khi ra đến đám người chạy nạn, Sơn bảo mẹ :

- Mẹ chạy theo với họ, ra chỗ đồng trống. Con đi chữa cháy nhé mẹ !

Rồi trao túi vải cho mẹ, Sơn len đám đông lồ nhô,

chạy về phía có ngọn lửa. Mắt mũi Sơn cay xé vì khói ồ ạt bay vào. Tiếng kêu khóc vang dậy cả xóm làng.

Nhà Thảo Giang ngùn ngụt khói... Sơn chạy vào. Trên nền đất, Thảo Giang đang kêu gào bên cái thi thể bất động của mẹ. Một lỗ tròn sâu hoáy trên đầu của bà, từ đó máu tuôn ra lúc nào đã đông đặc lại. Nỗi kinh hoàng chưa tan, Sơn đã thấy tám phen tre phía sau bốc lửa. Lửa lan lên mái tranh, tàn đen bay tỏa đầy không khí, Sơn hét lên :

- Thảo Giang ! Chạy đi !

Nhưng Thảo Giang không nghe thấy gì cả. Sơn kéo Thảo Giang đứng dậy, nói :

- Nhà sắp đổ, chạy mau !

- Mẹ Giang chết rồi ! Mẹ ơi !...

Sơn nắm tay Thảo Giang lôi bừa đi. Thảo Giang là người như một tàu lá úa. Ngôi nhà mong manh, sau khi hai đứa vừa ra khỏi, bốc cháy dữ dội. Sơn nhìn lại, nghe quặn thắt con tim. Mắt cứng khô, nhưng mưa bão đổ đầy lòng.

Trên đường, một bóng người quen quen chạy ngang : em gái của Đại. Sơn gọi :

- Cô Lam !

Người con gái dừng chân, nét mặt còn đầy vẻ sợ hãi...
Sơn nói nhanh :

- Cô có gặp mẹ tôi không ?
- Bác đã chạy với gia đình em.

Sơn nói nhanh :

- Cô Lam ! Nhờ cô một chuyện... Cô rán chạy nhanh lên, nói với dân làng đừng đi bằng đường rạch. Giặc đuổi kịp thì khổ... Có một đường ngắn nhất là đi qua cầu, vô vườn Bá Huê, chạy thẳng. Cô gặp mẹ tôi, nói mẹ tôi chạy đi, rán giữ mình, đừng lo cho tôi.

- Còn anh Sơn ?
- Tôi ở lại làng, giúp nghĩa quân.
- Nhưng...
- Chạy đi, cô Lam !

Lam không kịp nói gì nữa, đám người đã xô đẩy cô gái chạy đi. Thảo Giang nức nhen :

- Cho Giang ở lại làng với. Mẹ chết rồi ! Mẹ ơi !...

Trong ánh lửa ghê rợn, đoàn người dân quê đã chạy xa, trông như làn sóng chập chùng... Có tiếng hò reo đằng sau. Sơn kéo Thảo Giang nép vào một lùm cây.

Tiếng chân rầm rập trên đường chạy lại gần. Một toán người lạ mặt đứng dừng lại. Sơn và Thảo Giang nín thở. Toán người nhìn những căn nhà cháy, chỉ trỏ và nói với nhau bằng những tiếng khó hiểu. Sơn hồi hộp... Đúng là giặc Tây rồi. Họ cao lớn và ăn mặc cũng khác. Sơn nắm chặt tay Thảo Giang. Bàn tay cô bé lạnh ngắt. Đôi mắt đang rục lên tia căm thù.

Toán lính Pháp đi ngược trở lại đường cũ. Sơn và Thảo Giang rời lùm cây, nhưng chỉ dám len lỏi trong những vườn tược, theo đường tắt về ngõ sau nhà Sơn.

o o o

Những bóng người bí mật ở trong mảnh vườn nhỏ làm hai đứa dừng lại, nín thở. Những cây mắc đưa lên trời nhọn hoắt. Sơn đến gần, nhận ra đó là những người nghĩa quân. Họ đã chọn căn nhà khuất sau cây cối làm nơi trú ẩn. Sơn thì thầm :

- Nghĩa quân, Thảo Giang ạ.

Rồi kéo Thảo Giang lại gần. Một cánh khô gãy dưới chân Thảo Giang làm mấy người bên trong giật mình. Họ cúi rạp xuống, những ngọn mắc chĩa về phía có tiếng động. Sơn lên tiếng :

- Thưa các anh, cho em vào vườn.

Một người hỏi :

- Ai đó ?

- Em là chủ nhà này. Xin cho em vào.

Những ngọn móc hạ xuống. Sơn nắm lấy tay Thảo Giang, vệt những cành lá bước tới. Những người nghĩa quân đứng dậy, Sơn nói :

- Em là Sơn.

- Còn ai kia ?

- Dạ, Thảo Giang, em gái của em.

Nhận ra dáng nhỏ nhắn của hai đứa, mấy người nghĩa quân an tâm. Người ban nãy nói :

- Hai em vào nhà đi ! Yên lặng nghen !

Sơn và Thảo Giang đứng sững lại ở ngưỡng cửa. Trong nhà, có một toán người ngồi sẵn ở đó. Họ ngồi trong bóng tối. Dường như những câu trao đổi ngoài vườn họ đã nghe, nên một người cất tiếng :

- Vô đi, hai em.

Tiếng nói âm áp lạ thường. Sơn vững dạ, dắt Thảo Giang bước vào. Tiếng nói lại vang lên :

- Chúng tôi mượn căn nhà này để nghỉ chân, hai em bằng lòng không ?

Sơn đáp :

- Xin các anh cứ tự nhiên, quân Pháp đã đi rồi.

- Sao em biết ?

- Chính em đã nhìn thấy.

Giọng nói đó tiếp tục :

- Vậy thì chúng ta đốt đèn lên, nhưng chỉ đủ sáng, và đóng hết cửa lại.

Ngọn đèn dầu được thắp lên. Một toán người ra trước nhà đứng gác. Bên trong chỉ còn lại bốn người. Họ nhìn đăm đăm vào Sơn và Thảo Giang. Nét kinh hoàng còn in rõ trên gương mặt cô bé, đọng lại trên đôi mắt ướt sũng. Họ có vẻ ái ngại. Sơn nói :

- Em là Sơn, đây là Thảo Giang.

Một người nói :

- Anh biết rồi ! Cha mẹ các em đâu ?

Thảo Giang òa lên khóc. Sơn đáp :

- Mẹ chúng em đã chạy theo dân làng. Cha theo nghĩa

quân hồi mùa đông Nhâm Tuất.

Rồi siết chặt tay Thảo Giang, Sơn bảo :

- Đừng khóc, Thảo Giang.

Mọi người im lặng. Sơn đưa mắt nhìn lần lượt bốn người. Có ba người còn trẻ, giống như người dẫn đường toán nghĩa quân đi qua Tân An, và một người đứng tuổi. Sơn hỏi :

- Các anh có phải ở Tân Hòa tới ?

Người trẻ nhất trở mặt ngạc nhiên :

- Sao em biết ?

- Có một nghĩa quân chạy lạc đã nói như vậy.

- Các em có ghét chúng tôi không ?

Sơn lắc đầu :

- Cha em theo nghĩa quân, làm sao chúng em ghét được ? Em cũng thích theo các anh nữa.

- Theo chúng tôi cực khổ lắm !

- Em đã mười tám tuổi. Em biết đánh võ...

Sơn rút cây dùi trong thắt lưng ra, giọng rắn lại :

- Và em có cọng sắt này.

Người trẻ tuổi xúc động :

- Em đáng mến lắm ! Sơn phải không ?

Sơn nhắc lại :

- Dạ. Còn em gái em là Thảo Giang.

- Tên hay lắm ! Còn anh, cứ gọi anh là Nam.

Sơn đưa mắt nhìn người kế cận. Như cũng thương mến hai đứa bé mới lớn, người thanh niên nói :

- Cứ gọi anh là Phô.

Người thứ ba :

- Cứ gọi anh là Biên.

Và người đứng tuổi nhất bây giờ mới lên tiếng :

- Cứ gọi anh là Chương.

Sơn nói :

- Chú trạc bằng cha cháu, xin cho chúng cháu gọi là chú.

Người đàn ông cười :

80 | Nguyễn Thị Mỹ Thanh

- Cứ gọi là anh. Vì bốn người chúng tôi là anh em.

Sơn lạ lùng :

- Giọng nói của anh hơi khác...

Chương lại cười :

- Vâng. Anh là người Quảng Ngãi, còn các chú đây là người Gò Công.

- Quảng Ngãi ở đâu hờ anh ?

- Tận miền ngoài, gần đến kinh đô. Em lấy làm lạ phải không ? Bốn bề đã thành anh em. Anh không sinh trưởng ở đây, nhưng mắt nước cũng đau đón lắm.

- Các anh biết ông Trương Công Định không ?

Nam nói :

- Biết chứ ! Ông Trương Công Định là lãnh tụ nghĩa quân ở Tân Hòa, tức là Gò Công đó !

- Anh... anh biết mặt ông ấy không ?

- Biết.

Sơn nôn nao :

- Ông ấy... người ra sao ?

Nam vỗ vai Sơn, cười :

- Giống như Sơn vậy.
- Ông ấy bao nhiêu tuổi ?

Biên pha trò :

- Tuổi của ông ấy là tuổi của sáu người chúng ta cộng lại, chia cho sáu.

Không khí bỗng nhiên trở nên vui vẻ. Sơn chưa thỏa mãn những thắc mắc trong lòng, nhưng đã cảm thấy rằng con người « thần tượng » bằng bạc ở mọi nơi, trong mọi hình dáng, trong mọi lứa tuổi. Trong lòng người !

Chương 7

Một nắm rơm được đùn thêm vào lò. Khói tỏa lên làm nước mắt Sơn chảy ra. Trên bếp lửa, nước bắt đầu sôi, lôi cuốn những hạt gạo rang vàng chạy theo đường vòng tròn.

Tiếng nói cất lên sau lưng Sơn :

- Em dậy sớm vậy Sơn ?

Sơn đưa tay quệt nước mắt, cười với người mới có mặt :

- Dạ, em dậy đã lâu. Em rang gạo nấu nước cho Giang nó uống.

- Cô Giang sao thế ?

- Thưa anh, suốt đêm nó bị nóng sốt, nói sảng luôn. Em không ngủ được, phải ngồi dưới chân giường.

Người đàn ông tên Chương ái ngại :

- Cô ấy bệnh à ?

- Dạ. Chắc là hôm qua thấy cảnh loạn lạc nó sợ hãi đó anh !

Chương ngồi xuống bên Sơn. Một lát, người ấy cũng dụi mắt, nói :

- Đun lửa bằng rơm là phải khóc suốt cả buổi Sơn nhỉ?

- Dạ. Em con trai, nên mẹ em ít cho nấu nướng. Mẹ em « khóc » thay cho em.

- Thế còn cô bé Giang ?

Sơn cười :

- Nó còn dại lắm, chỉ biết thêu thùa. Mẹ em cung nó hết sức.

- Con gái dễ xúc động. Chắc bà chạy đi, cô ấy nhớ nên sinh bệnh.

Sơn nhắm mắt lại, tưởng như trước mắt còn rõ rệt cái cảnh mẹ Thảo Giang nằm in lìm trên vũng máu. Hai má Sơn ướt đầm lệ. Sơn đưa tay chùi ngang. Rơm rạ cháy bùng bùng trong lò, khói vẫn xông lên...

- Sao hôm qua hai em không chạy theo mẹ ?

- Hai đứa em còn ở ngoài ruộng, lúc về đã thấy đoàn người tị nạn chạy xa. Chúng em tìm mẹ không thấy. Chắc mẹ đã qua sông.

Chương lác đầu :

- Thật tội nghiệp. Anh đã đi qua nhiều nơi, thấy ở đâu

cũng một lòng như vậy. Dân chúng hề thấy có giặc Tây đến, là bỏ làng mà đi theo nghĩa quân. Có nơi quyết không để cho giặc có gạo mà ăn, nổi lửa đốt rụi cả cánh đồng.

Sơn đứng lên, nói :

- Anh ra ngoài vườn cho khỏe. Nước sôi lâu rồi.

Hai người ra khỏi nhà bếp. Sơn vươn vai cho những khớp xương kêu răng rắc, nói :

- Cái làng nhỏ bé của em cũng một lòng như vậy.

Chương cười trầm ầm :

- Em còn nhỏ, mà nói nhiều câu thật cương quyết.

- Chúng em biết chuyện dân ta kháng chiến từ sau khi thầy đồ của chúng em mất. Hình như thầy em có biết ông Trương Công Định. Nhưng em chưa kịp nghe thầy em tả ông ấy...

Chương có vẻ chú tâm vào câu chuyện lắm. Sơn bùi ngùi :

- ... thì thầy em qua đời.

Chương thở dài, giọng cảm động :

- Thầy đồ của em tên gì ?

- Cả làng chỉ một mình thầy là có học. Ai cũng gọi thầy là thầy đồ Hưng.

Chương lẩm bẩm :

- Thầy đồ Hưng...

- Anh có quen thầy đồ Hưng không ? Thầy em già lắm, khi chết thọ bảy mươi tuổi.

Chương lắc đầu :

- Không. Anh chỉ quen với thầy Đồ Chiêu. Hai người là bạn thân. Nhưng anh theo nghĩa quân, còn bạn anh vì mù mắt nên không xông pha như anh được. Nghe em nhắc thầy em, anh lại nhớ bạn mình. Người tật nguyên yêu nước có cái khí giới riêng của họ.

Rồi Chương cúi xuống, lẩm bẩm một mình :

- « Ngoài cất một manh áo vải, trong tay một ngọn tầm vông. Gươm đeo bằng lưỡi dao phay, hỏa mai bằng rơm con cúi... »

Sơn lạ lùng hỏi :

- Anh nói gì vậy ?

- Không. Anh đang nhớ những lời thơ mà bạn anh thường đọc.

Sơn thở dài, quay vào bếp, trút nước gạo ra chén. Khi trở ra, thấy Chương đang vịn tay trên cành cây, mắt nhìn đăm chiêu qua những kẽ lá. Sơn khe khẽ bước lên nhà, vào bên giường Thảo Giang. Cô bé nằm ngủ thiêm thiếp, thở mệt nhọc như người bệnh đã lâu ngày. Sơn đặt chén nước xuống, gọi nhỏ :

- Thảo Giang ! Dậy đi Thảo Giang !

Đôi mắt đầy kinh hoàng he hé mở ra. Cái tròng trắng đã đỏ ngầu. Trán Thảo Giang nóng như lửa đốt. Thảo Giang chớp chớp mắt :

- Mẹ ! Mẹ đâu rồi ?

Sơn trấn tĩnh cô bé :

- Mẹ đã chạy theo dân làng, yên ổn rồi !

- Không ! Mẹ đã chết rồi sao ? Con thấy rõ mẹ nằm trên đất. Phải người ta bắn mẹ bằng súng không ?... Đầu mẹ tan nát... Mẹ ơi !...

Thảo Giang bật khóc nức nở. Sơn tê tái quỳ sững ở chân giường. Nam đứng ở cửa buồng hỏi :

- Cô ấy nói gì lạ vậy Sơn ?

Sơn trót đã nói dối, phải nói dối luôn để khỏi mất lòng tin ở những người nghĩa quân, nên cố gắng giải thích :

- Em gái em nó bệnh, nói sảng anh à.

Rồi quay qua Thảo Giang, Sơn bảo :

- Giang ! Uống miếng nước gạo nè em. Đêm qua em mơ thấy gì mà nói kỳ lạ vậy ?

Thảo Giang giương đôi mắt lơ lơ mệt mỏi, nói líu riu :

- Mẹ có chạy thoát không ? Sao tôi thấy mẹ nằm sóng soài trên đất ? Lửa đỏ ngút trời, ghê rợn quá ! Cho em qua sông, theo nghĩa quân với ! Em muốn gặp cha... Cha em đã bỏ làng mà đi. Chắc cha em đã chiếm lại được nhiều đất. Nhưng mẹ chết rồi cha ơi !... Cha chưa có con trai...

Sơn hoảng hốt :

- Giang ! Nói bậy không thôi ! Uống nước gạo đi, cho hạ bớt nhiệt.

Cô bé vẫn thều thào :

- Cha chưa có con trai... Con rạch cũng chưa có tên... Cái làng này sẽ tiêu tan. Em muốn đi qua cầu, vào vườn Bá Huê, qua đồng phèn thiếu nước...

Sơn nâng đầu Thảo Giang lên, cố gắng đút cho Thảo Giang từng ngụm nước gạo. Nam đến gần, hỏi nhỏ :

88 | Nguyễn Thị Mỹ Thanh

- Sao cô Giang biết những nơi đó ?

Son đáp :

- Chúng em đã có qua một lần, nhưng chỉ đến ruộng phèn, rồi phải quay trở lại.

Son lấy tấm bản đồ ra, nói :

- Mấy người nghĩa quân cho em mảnh giấy này.

Nam nhìn chăm chú, rồi reo lên :

- Bọn anh cũng có.

Son chỉ tay vào tấm bản đồ :

- Em biết rồi ! Qua khỏi làng em bằng ngõ vườn Bá Huê, các anh sẽ tới sông Vàm Cỏ mau nhất. Rồi các anh đi Tân An, phải không ?

Nam gật đầu :

- Sáng nay bọn anh sẽ đi.

Son giật mình :

- Ngay sáng nay ?

- Không chần chờ gì được. Quân Pháp đã đến đây, chắc chúng chưa đi đâu xa.

- Các anh đi bằng ngã cầu ?

- Phải.

Sơn bàng hoàng, nhìn lại Thảo Giang. Đôi mi mắt đang khép kín dòng sông. Sơn vụt chạy ra vườn sau, gọi :

- Anh Chương ! Anh Chương ! Phải sáng nay anh bỏ làng này mà đi không ?

Chương quay lại :

- Ai nói với em thế ?

- Anh Nam.

- Không phải bọn anh bỏ làng, mà là rút đi để kiểm điểm quân số, tu bổ lại binh đội, để tiếp tục chống Pháp. Sơn muốn theo bọn anh không ?

Sơn ngơ ngác :

- Theo các anh ?...

Chương cười :

- Thì em đã nói em sẽ theo nghĩa quân ?

- Dạ, nhưng mà...

Sơn ấp úng :

- ... Thảo Giang đang bệnh, làm sao đi ?

Sơn buồn bã sờ lên cọng sắt giắt nơi lưng. Ta yêu cái dùi này lắm ! Bao ngày qua ta đã mài cho nhọn, đợi dịp làm quân thù vỡ mặt. Nhưng ta cũng yêu quý Thảo Giang vậy. Thảo Giang đã ở lại xóm làng này với ta, thì tại sao ta muốn bỏ Thảo Giang mà đi ?

Thấy Sơn im lặng, Chương hỏi :

- Nghĩ gì đó, Sơn ? Em có đi theo bọn anh không ? Còn cô bé Giang ?

Sơn cúi đầu :

- Chắc em phải ở lại. Thảo Giang như thế làm sao đi được ? Theo các anh nó sẽ làm vương chân.

- Rồi lỡ quân Pháp đến ?

- Em sẽ giả làm kẻ ngu dân.

Chương ái ngại nói :

- Anh thấy không yên lòng chút nào.

- Các anh cứ đi. Em lỡ dịp này, sẽ còn dịp khác theo nghĩa quân, miễn là... em không xa Thảo Giang.

Nói xong câu ấy, Sơn cảm thấy bồi hồi. Chương vô tình, đâu biết được sự liên hệ xa xôi mà rất đôi khi

khít của Sơn với Thảo Giang, chỉ ngỡ đó là tình máu mủ. Sơn nói cương quyết hơn :

- Xin anh đừng lo cho chúng em. Vườn nhà còn cây trái, hũ gạo còn đầy, chúng em sống chờ dân làng về. Biết đâu... có ngày em sẽ gặp ông Trương Công Định...

Chương siết vai Sơn trong cánh tay rắn chắc của mình, nói :

- Căn cứ Gò Công vỡ, ông ấy chỉ còn đám tàn binh. Nhưng... chắc ông ấy sẽ qua đây.

Đám người bên trong đã sửa soạn xong khí giới và hành trang. Chương trở vào, kiểm điểm mọi thứ. Bọn họ sắp lên đường ! Sơn đứng lặng trước những người nghĩa quân oai dũng. Cái hình ảnh mà ta mơ ước là đây. Ta cũng dễ dàng trở thành như họ. Nhưng tại sao, ta đã lỡ mất nhiều dịp để làm nghĩa quân ? Đêm bác Chiêu rời sông nhỏ, Đại bơi xuống một mình đi lập cuộc đời mới - Buổi chiều sáu người nghĩa quân vượt qua vườn Bá Huê - Đến nay, buổi sáng các anh Chương, Nam... dẫn bạn bè ra đi. Đã ba lần không đi theo được. Cái gì đã giữ ta lại ? Người mẹ góa ? Mảnh vườn xác xơ ? Cánh đồng lúa thơm ngát ? Cô bé yêu thương mà ta đã tưởng như hai cuộc đời gắn chặt ? Hay vì sự ra đi khỏi nơi chôn nhau cắt rốn là đồng nghĩa với sự lưu đày ?...

... Sơn cũng đứng lặng như thế, khi theo chân đoàn nghĩa quân ra bờ rạch. Đoàn người dừng chân lại. Một khoảng thời gian bùi ngùi khiến người ta nghe rõ tiếng lau lách khua động dưới chân. Chương cảm động đặt tay lên vai Sơn, nói :

- Cám ơn hai em đã cho bọn anh tá túc một đêm. Anh mong sẽ gặp em một ngày không xa, trong đoàn nghĩa quân của anh...

Nam tiếp lời :

- Và của anh.

Biên cố gắng vui vẻ :

- Của anh nữa.

Sơn cúi đầu, chỉ biết dạ nhỏ. Chương ra hiệu cho bạn bè lên cầu. Bỗng Sơn vừa nghĩ ra một điều gì. Sơn nhanh gót bước theo, kêu :

- Anh Chương ! Khoan đi !

Chương dừng lại, ngạc nhiên :

- Chuyện gì vậy, Sơn ?

- Anh... anh làm ơn cho em xin một ít... thuốc súng.

Chương trở mắt :

- Sao em biết ?

Sơn áp úng :

- Xin lỗi anh... vì đêm hôm qua em thức coi chừng Thảo Giang, tình cờ nghe anh nhắc đến bao thuốc súng. Xin anh cho em một ít để phòng khi cần dùng.

Chương bảo một người bạn đưa bao thuốc súng cho Sơn, rồi nói :

- Cần thận nghe Sơn ! Cái này bọn anh cướp được của Pháp đó !

- Cảm ơn anh.

Đoàn người rầm rập bước qua cầu. Khu vườn bên kia không còn ai canh giữ nữa, đã trở thành một ngõ vườn hoang. Sơn đứng đó, nhìn mãi... cho đến khi người cuối cùng lẫn màu áo vào màu cây xanh, Sơn quay lưng trở về. Ở đầu cầu, Sơn dừng lại, mở bao thuốc súng, rắc đầy những tấm ván, rắc xuống chân cầu, rồi chạy đi tìm hai mẩu đá lửa. Sơn quẹt lửa châm vào một nùi cỏ khô đã bó chặt. Nằm bên kia con đường đất, Sơn quăng mạnh nùi cỏ khô vào. Thuốc súng gặp lửa nổ bùng, lóe sáng ngời. Sơn nhắm mắt lại, nghe những tiếng kỳ lạ như sấm chớp, như mưa rơi, như tiếng kêu than của

chiều loạn lạc chưa quên... Khi những tiếng ấy không còn, Sơn mở mắt ra, nhìn qua chiếc cầu. Chiếc cầu đã cháy nám đen phân nửa, và quy xuống con rạch. Sơn thở phào, nhìn dòng nước vẫn lặng lẽ xuôi chảy sau phút dao động, không biết lòng mình buồn hay vui.

Sơn thất thủ bước về. Đường đất mới hôm nào vui rộn tiếng chân, bây giờ như ôm chặt nỗi buồn. Làng xóm vắng ngắt không còn một ai. Ai sẽ trở về ? Hay giặc sẽ tới ? Đoàn người di chuyển bằng chân, khỏi lo bị rượt đuổi. Cây cầu đã gãy. Trên bến sông, thuyền cũng không còn một chiếc. Sơn mỉm cười một mình, nụ cười giống như cái khóc mếu. Từ phút này, Sơn vừa là kẻ chiến thắng, vừa là kẻ bại trận, vừa là một kẻ cô đơn.

Sơn bước vào nhà, càng mũi lòng thêm khi nhìn thấy khung cửa mẹ. Trong buồng, Thảo Giang vẫn ngủ thiêm thiếp. Sơn ngồi bệt xuống đất, rút cái dùi và ống sáo trúc ra. Tần mẩn, Sơn đặt hai vật đó cạnh nhau. Ống sáo dài hơn cái dùi một khúc. Nghĩ đến bài sáo chiều nào xa lắc nghe Đại thổi buồn não ruột, Sơn ngậm ngùi thương cho mình đang ở lại một khung cảnh quanh hiu. Cái dùi ! Chí vậy vùng - Ống sáo ! Đời ủy mị. Sơn cúi xuống ôm đầu, nghe trí óc rỗng tuếch.

- Anh Sơn !

Tiếng Thảo Giang yếu ớt, loảng như nước. Sơn chưa

ngẩng lên, Thảo Giang gọi nữa :

- Anh Sơn ! Anh khóc đó phải không ?

Sơn nhìn gương mặt Thảo Giang bằng đôi mắt khô, lắc đầu :

- Anh đâu có khóc.

- Họ đi rồi phải không ?

Sơn gật đầu :

- Ừ, họ đi rồi... Thảo Giang ngủ đi !

Cô bé giương đôi mắt đỏ hoe :

- Sao anh Sơn không đi theo họ ?

- Anh đi theo họ, bỏ Thảo Giang ở lại sao ?

Thảo Giang nhắm mắt lại, lẩm bẩm :

- Hai đứa mình đâu phải là anh em thật.

Sơn đưa tay sờ lên trán Thảo Giang nóng hực, nói nhỏ :

- Nhưng anh thương Thảo Giang hơn cả tình anh em.

Đôi mắt mở ra, long lanh giọt lệ. Màu mắt đã thành màu chiều tắt nắng.

- Anh Sơn lại giấu cái dùi, phải không ?

- Ủ, anh đang suy nghĩ làm sao để giấu cái dùi này, rủi giặc đến chúng vẫn không biết được là mình thủ khí giới.

- Dễ quá ! Cái ống tre kia, anh bỏ cái dùi vào.

Sơn cầm ống sáo trúc lên, gặt gù. Rồi Sơn nhét cái dùi vào ống sáo. Thảo Giang rút trong lưng ra một chiếc khăn xanh, nói :

- Cái khăn này, từ ngày để chế bác Đồ, Giang không quàng cổ nữa. Anh cột vào đầu dùi đi !

Sơn xé nửa chiếc khăn theo chiều dọc, rồi cột một đầu dùi thật chặt. Sơn cho đầu nhọn vào ống sáo, thắt nốt sợi vải xanh bên ngoài ống sáo thành một cái nơ. Thảo Giang ngắm nghía, gượng cười :

- Đồ ai mà biết trong ống trúc có một vật rất bén. Anh Sơn giắt vào lưng đi !

Sơn làm theo như vậy, rồi đứng thẳng người lên, hỏi :

- Anh có giống người thổi sáo không ?

- Người thổi sáo nào ?

- Trương Chi.

- Không. Anh cao lớn, vạm vỡ... Anh oai như một nghĩa quân.

Sơn thích thú :

- Anh có giống ông Trương Công Định không ?

- Hơn thế nữa.

Thảo Giang cười mặt nhọc, gương mặt đỏ hồng như người đang ở trong bếp. Sơn lo lắng :

- Thảo Giang mặt lấm. phải không ?

Cô bé lắc đầu;

- Giang không cảm thấy gì hết. Mới rồi, Giang lại thấy mẹ Giang về đứng ở đầu giường.

- Thảo Giang đã mê sáng rồi !

- Mẹ Giang khóc, đòi đem Giang đi theo. Mẹ chết ghê khiếp quá ! Anh Sơn ơi ! Giang muốn đi qua cầu, vào vườn Bá Huê, qua đồng phèn thiếu nước.

Sơn quỳ xuống, nói :

- Thảo Giang ! Em có tỉnh không ?

- Làng nhỏ này sẽ tiêu tan... Con rạch chưa có tên. Chưa ai đặt tên cho nó, thì mình đặt tên vậy. Giống như

sông Vàm Cỏ... Thảo Giang !

Sơn không biết phải làm gì, tưởng như mình cũng lên đèn trong cơn khủng hoảng của Thảo Giang. Đôi mắt cô bé lơ lơ mất thần. Sơn biết gọi ai, nhờ ai ? Sơn chạy ra nhà ngoài. Ánh nắng buổi sáng chiếu vào cửa, in một mình chiếc bóng khung cửa cô độc. Sơn đã thành kẻ tuyệt vọng. Sơn muốn gọi một ai đó. Sơn muốn làng thôn có kẻ trở về... Một cái bóng in trên nền đất. Có phải mẹ đã trở lại không ? Có phải anh Chương không ? Sơn ngược lên, mở to đôi mắt. Bộ quân phục quen quen hôm qua Sơn đã thấy trên đường làng. Cái bóng người to lớn. Gương mặt trắng đỏ và đôi mắt xanh lơ làm Sơn đứng sững, chết điếng...

Chương 8

Có thật chúng mày ở đây một mình không ?

- Nếu các ông không tin, các ông cứ lục soát. Cha mẹ chúng tôi đã chết. Chúng tôi mồ côi.

Tên lính người Việt quay lại nói với bọn người đảng sau một tràng tiếng Pháp. Gã chỉ huy gật đầu. Tên người Việt duy nhất lại hỏi :

- Sao chúng mày không chạy đi ?

Sơn lắc đầu :

- Đêm hôm qua, cầu bị quân Pháp phá sập, chúng tôi hết đường chạy. Chúng tôi cũng không biết phải chạy đi đâu.

Gã người Việt đến gần Sơn, vuốt ve :

- Em có thấy nghĩa quân chạy đường nào không ?

Sơn ngơ ngác :

- Nghĩa quân... là ai ?

- Là mấy thằng mặc áo đen, chống lại quân Pháp và chống lại vua đó !

Sơn lắc đầu khờ khạo :

- Tôi không biết.

Gã người Việt xô Sơn xuống ghế, gần giọng :

- Không biết. Vậy lúc đánh nhau, chú mày làm gì ?

Sơn chỉ tay vào buồng, nói :

- Em gái của tôi bệnh cả tuần nay, tôi mãi lo nấu thuốc cho nó.

Gã nọ chỉ tay vào khung cửi, hỏi :

- Cái này của ai ?

- Dạ của em tôi. Nó dệt vải...

Gã người Việt quay lại dịch những lời của Sơn cho bọn lính Pháp. Họ gật gù với nhau, ra vẻ tin lời Sơn. Sơn ngồi im, cố gắng tạo nét mặt đần độn. Một tên lính Pháp đến lục soát khắp người Sơn. Hắn cầm ống sáo trúc có cột dây nơ xanh lên, cười khẩy rồi trả lại Sơn. Không có một cái gì khả nghi ở đây. Ngôi làng nhỏ chỉ còn hai đứa bé. Bọn họ từ từ tản mát ra, ngồi nghỉ. Sơn được tự do vào buồng thăm Thảo Giang. Thảo Giang đã thức dậy và ngơ ngác nhìn những bóng người đồ sộ đi qua đi lại trong nhà. Sơn cúi xuống, nói khẽ :

- Lính Pháp đó ! Đừng nói nhảm nữa nghen !

Thảo Giang kinh ngạc, lắp bắp :

- Ai ? Lính Pháp à ? Chúng đã giết mẹ tôi.

Sơn bùm miệng Thảo Giang lại :

- Ngủ đi, Thảo Giang ! Đừng để chúng nghi ngờ. Ta vẫn là anh em nhé !

Rồi đắp chăn lên tận ngực Thảo Giang, Sơn đi ra, nói với gã người Việt :

- Bếp ở phía sau, mấy ông cứ tự tiện nấu ăn.

Gã nọ nói líu lo với mấy tên lính da trắng. Bọn họ soạn đồ đạc ra, và theo Sơn đi vào bếp. Sơn chỉ cho họ đóng rom, ra dầu cho họ biết cách đun bếp. Khi rom đã cháy lớn, khói bốc lên làm ai cũng ràn rụa nước mắt, Sơn đứng im trên nền đất, tay mân mê ống sáo trúc. Sơn thật sự là kẻ bại trận rồi ! Khí giới trong tay nhưng chẳng làm gì được. Anh Chương, anh Nam ơi ! Anh Biên, anh Phô ơi ! Nếu không vương bận Thảo Giang, Sơn đã theo các anh đi đến tận đâu rồi ! Bọn người này sẽ ở lại đây bao lâu ? Những ngày sắp tới sẽ nặng nề biết bao !

Sơn trót đóng vai ngu muội, đành ở trong nhà bếp giúp lính nấu bữa cơm trưa. Loay hoay mãi, bữa cơm

cũng xong. Một tên lính ở lại canh nồi com, còn mấy tên kia kéo ra vườn hái hết cây trái. Sơn thản nhiên làm dấu hiệu để nói chuyện với tên lính Pháp. Lúc Sơn cởi áo ra để lau mồ hôi trên mình, bất chợt một mảnh giấy trong thắt lưng rơi xuống. Sơn giật mình. Đó là tấm bản đồ người nghĩa quân đã cho. Sơn lẻ làng đưa chân hất mảnh giấy vào đồng rơm, rồi cúi xuống lượm bó rơm đó đụn vào bếp lửa sắp tàn.

Tên lính Pháp đưa tay toan ngăn lại, nhưng không kịp. Lửa đã bén vào rơm, vào mảnh giấy, cháy bùng lên rồi tắt thật mau. Tất cả đã thành tro. Sơn nghe tim đập mạnh. Và khi nhìn sang, thấy đôi mắt của tên lính Pháp xanh rục như hai hòn bi.

Gã chỉ huy được báo cáo tin ấy. Tin được chuyển xuống tên người Việt. Hắn gọi Sơn vào ngay, chất vấn :

- Chú mày đốt miếng giấy gì đó ?

Sơn chối :

- Miếng giấy nào ? Tôi có biết gì đâu !

Tên lính Pháp lú lo với gã người Việt. Gã này nổi nóng nắm chặt cánh tay Sơn, quát :

- Ranh con, nói thật đi ! Mày có bản đồ phải không ?

- Bản đồ là gì ?

- Giả dại với tao không được đâu. Mà là do thám của tụi nghĩa quân phải không ?

- Không ! Không ! Tôi có biết gì đâu !... Tôi là dân làng này, sống với em gái tôi. Tôi không biết nghĩa quân, không biết bản đồ là cái gì hết.

Có tiếng xôn xao trước cửa. Một người Việt khác xuất hiện, mặc quân phục giống như lính Tây. Gã bên trong lên tiếng :

- Vô trong này, anh Hộ ! Có chuyện nhờ anh rồi.

Sơn sững người nhìn kẻ mới bước vào. Đúng là tên Hộ, tên lính « mã tà » của giặc. Hộ oang oang giọng :

- Chuyện gì ? Chuyện gì ? Nghĩa quân hả ?

- Anh nhìn giùm tôi tên này, có đúng là dân làng này không ?

Hộ nhìn mặt Sơn, hơi ngờ ngợ, rồi gật đầu. Tên kia hơi dịu giọng :

- Nó ở nhà này một mình với em gái. Nhưng tôi nghi nó là tay trong của tụi nghĩa quân. Mới hồi nãy nó liệng một tấm bản đồ vào lửa để phi tang.

Hộ cười hề hề :

- Có em gái nó à ? Em gái đâu ?

Hộ bước vào buồng, và gặp ngay Thảo Giang. Hấn lùi lại, rồi quay ra chỉ vào mặt Sơn :

- Nó nói láo ! Không phải em gái nó đâu ! Cô nhỏ này là Thảo Giang, là...

Sơn la lên :

- Nó là em tôi mà !

Hộ gần giọng :

- Tao nhận ra mày rồi ! Mày là cái thằng nhãi đã đánh tao trong vườn, rồi bỏ chạy, lặn xuống nước. Tao thù mày từ đó tới nay. Mày là cái gì của Thảo Giang ?

Sơn cúi gầm mặt, tức tối. Hộ cười khẩy :

- Không cần mày trả lời, tao cũng biết rồi. Tao thương Thảo Giang, nhưng cha nó theo nghĩa quân. Cả mày nữa, để mày sống mày cũng theo tụi nó nốt.

Gã kia ngăn lại :

- Khoan ! Đừng nóng, anh Hộ. Nếu nó là người của nghĩa quân, chúng ta phải khai thác nó để biết bọn kia chạy đi đâu, làm cái gì ?

- Tôi muốn giết nó.

- Thù riêng của anh sẽ tính sau. Bây giờ tôi muốn biết có cái gì trong tâm bản đồ của nó.

Sơn lắc đầu :

- Tôi đã nói không có bản đồ gì hết.

Gã nọ cười nham hiểm :

- Có hay không, đánh cho đau rồi mày sẽ khai.

Những cái đá liên tiếp quật Sơn ngã xuống nền nhà. Sơn choáng váng. Gót giày cứng của tên Hộ giáng lên đầu Sơn những cú đau điếng. Sơn cắn răng chịu trận. Con hổ đã sa lưới, cựa quậy càng thêm đau. Sơn nhắm mắt lại. Trong trận vũ bão đổ lên mình, Sơn tưởng tượng có đoàn nghĩa quân chạy qua làng. Họ đứng lại trước cửa, và xông vào giải cứu Sơn bằng những giáo mác của họ. Nước non thênh thang, mịt mù quá ! Họ đã qua rồi, không trở lại đâu ! Sơn mím chặt đôi môi, tự nhủ mình sẽ không tiết lộ điều gì hết. Đã không theo chân được đoàn nghĩa quân, thì cũng không bắc cầu cho giặc qua sông đuổi họ. Sau một cái đá làm tối tăm mặt mày, Sơn nghe tiếng Thảo Giang rú lên trong buồng :

- Làm gì vậy ? Ai đã giết mẹ tôi ? Cho tôi theo với, gặp cha tôi với ! Mấy anh nghĩa quân ơi !...

Tiếng kêu mịt mờ, xa xăm, nhưng đã làm cho trận vũ bão dừng lại. Gã người Việt nhìn vào buồng, thắc mắc :

- Con bé nói cái gì ?

Hộ sáng đôi mắt lên :

- Nó nói mẹ nó chết, cha nó theo nghĩa quân. Anh Tư, chắc nó biết đường đi của nghĩa quân.

Gã tên Tư, quay lại thông dịch với đám lính Pháp. Họ trao đổi với nhau những câu lú lo. Sơn nằm gục dưới đất, đầu vẫn còn tỉnh táo nhưng linh cảm cho thấy con đường đang đi đã tới một ngõ cụt.

Sau một câu nói đồng dục của gã chỉ huy, tên Tư bảo tên Hộ :

- Ông ra lệnh đem con bé Giang ra tra hỏi.

Sơn giật mình nhìn lên. Trong đôi mắt hoa mờ vì mây cú đá, Sơn thấy tên Hộ lôi Thảo Giang từ trong buồng ra.

Thảo Giang bị đặt ngồi trên ghế. Tên Tư ngon ngọt hỏi :

- Nè, cô bé, biết nghĩa quân đi trốn bằng ngõ nào không ? Nói đi, tôi thưởng cho !

Thảo Giang mở to đôi mắt lên, nói xa xăm :

- Cái gì ? Ai hỏi gì vậy ? Mệt quá !

Tên Tư cúi xuống gần :

- Nghĩa quân đi đường nào ? Nói đi !

- Hở ? Nghĩa quân gì ?

- Cha của cô đó !

- Cha tôi hả ? Cha đi xuống ra biển đông, đem súng về giết mẹ... Mẹ chết, máu trong đầu chảy ra. Anh Sơn ơi ! Sợ quá !...

Hộ nhăn mặt :

- Nó điên chắc ?

Tên Tư giờ tay tát mạnh Thảo Giang. Chiếc thân yếu ớt ngã xuống.

Sơn kêu lên :

- Em tôi bệnh, nó nói sảng. Các ông đừng làm nó sợ.

Hộ nói :

- Con bé nóng lắm, anh Tư !

- Nhưng ít ra nó cũng còn trí óc để khai sự thật. Tôi

có cách bắt tội nó phải khai. Anh Hộ, anh biết tội nó không phải anh em ruột ?

- Con bé Giang không có anh em gì hết. Còn thằng nhãi này là người yêu của nó.

Tên Tư gật đầu, rồi quay qua nói một tràng với đám lính phía sau. Hai tên lính to lớn tiến đến, lôi Sơn ra đường. Tên Tư và tên Hộ xóc Thảo Giang dậy, đi theo.

Dưới ánh nắng chói rục của buổi trưa, Sơn bị trói gọn bỏ nằm trên đường đất. Thảo Giang bị bắt ngồi dưới một gốc cây. Gã chỉ huy người Pháp cho Thảo Giang uống một viên thuốc giải nhiệt, rồi ngồi ở đó, ra lệnh cho Tư và Hộ đánh đập Sơn. Thảo Giang kinh hoàng nhắm mắt lại, rên rỉ :

- Sao đánh anh tôi ? Ác độc quá !...

Hộ nói :

- Thì Thảo Giang nói đi, nghĩa quân đi ngõ nào ? Có bao nhiêu đứa ? Chúng nó sẽ về đâu ?

Thảo Giang ứa nước mắt :

- Tôi là dân quê dốt nát, làm sao biết được chuyện ấy?

- Đừng có cứng đầu nghen cô bé ! Nói đi, rồi ta cho thằng Sơn được yên thân.

Sau tiếng rú thảm thiết của Sơn. Thảo Giang bật khóc:

- Trời ơi ! Đừng đánh nữa ! Nghĩa quân đi theo...
ngã...

Tiếng nói yếu ớt im bật. Tên Hộ trố mắt nhìn, rồi nói :

- Nó ngất xỉu rồi !

Ở đằng kia, Sơn cũng rũ mềm người.

Chương 9

Nắng quái đồ đầy mặt, đâm vào đôi mắt. Sơn tỉnh dậy, nghe cơ thể tê dại. Chiều rực lửa trên cây cỏ, trên đường đất. Ở đằng kia, vẫn còn thấy rõ lắm, cây cầu quy xuống dòng sông. Kẻ chiến thắng đang nằm chờ chết. Không gian ngăn cách ở dòng nước kia. Thời gian đằng đẵng như một đời người. Buổi chiều khói lửa thiêu đốt xóm nhà, chỉ cách buổi chiều nay bằng một ngày ngắn, nhưng sao lê thê quá !

- Cho tôi đến gần anh tôi đi ! Anh tôi sắp chết rồi sao?

Giọng nói u uất ở trong cõi nào ? Dưới lùm cây ? Bên rạch nước ? Hay ngoài đồng thơm lúa ? Sơn nhướng mắt nhìn lại. Cái bóng Thảo Giang xơ xác, vật vờ. Mái tóc xỏ ra, lò xoà trên trán, trên vai, trên lưng. Thảo Giang ngồi xuống trước mặt Sơn. Đôi mắt đỏ hoe nhòa nhạt lệ.

- Anh Sơn ơi ! Anh có tỉnh không ?

Nước mắt Thảo Giang rót xuống mặt Sơn. Sơn lấp bắp :

- Thảo Giang đó phải không ? Thảo Giang đã khai với chúng nó hết rồi... phải không ?

Thảo Giang lắc đầu. Sơn thở phào. Nhưng trong đôi

mắt dòng sông kia đang dạt dào sóng. Sơn nhìn kỹ Thảo Giang. Cô bé vẫn còn hiện diện bên ta đây mà ! Trong cơn mê vừa rồi Sơn thấy rõ ràng Thảo Giang đã chết. Thảo Giang bị đánh đập, cô bé khai hết những điều bí mật. Nghĩa quân qua cầu, vượt khu vườn của Bá Huê, ra cánh ruộng phèn, tới sông Vàm Cỏ, đi thuyền qua Tân An rồi về Gia Định. Nghĩa quân có khoảng hai chục người, một số khác đã trốn đi trước. Dẫn đầu nghĩa quân có anh Chương, anh Nam, anh Biên và anh Phô. Mấy người kia tên gì không biết. Họ đã đi sáng nay, qua chiếc cầu đó, rạch nước cạn, và anh Sơn rải thuốc súng làm sập cầu. Cho tôi sống ! Cho anh Sơn tôi sống ! Chúng tôi thương nhau. Chúng tôi quen nhau từ thuở nhỏ. Đuổi theo nghĩa quân đi ! Họ đã vượt sông lớn. Để cho chúng tôi ở lại làng. Để cho chúng tôi được sống. Chúng tôi đặt tên cho rạch, sửa tên cho làng. Chúng tôi bắc lại cầu, xây lại nhà, sinh con đẻ cái, sống đời dân quê hiền lành... Thảo Giang nói nhiều lắm ! Tiếng nói như kim nhọn xóc vào tai, đâm vào óc. Quân giặc khoái trá đuổi theo nghĩa quân. Sơn uất ức rút cây dùi ra đâm vào tim Thảo Giang, Thảo Giang chết. Mắt nhắm kín gói chặt ước mơ...

Thảo Giang khóc sục sùi khi nhìn những vết bầm trên mặt Sơn, những chỗ da thịt rướm máu trên tay, trên chân Sơn. Tiếng khóc làm se lòng người. Sơn nói :

- Đừng khóc Thảo Giang ! Đừng khai gì hết. Chúng ta sẽ chết ở đây. Thảo Giang chịu không ?

Thảo Giang gật đầu. Sơn lại thều thào :

- Thảo Giang sợ chết không ?

Thảo Giang lắc đầu, nước mắt chảy như mưa. Sơn thở dài :

- Nói gì đi, Thảo Giang ! Sao cứ gật đầu, lắc đầu ? Chúng ta sẽ chết ở đây mà !...

Thảo Giang đưa tay gạt nước mắt :

- Giang phải nói gì ?

- Thì... thì Thảo Giang nói là...

Đàng kia gã chỉ huy người Pháp đang nói một tràng dài với Tư, Tư bước đến gần Sơn và Thảo Giang, kéo Thảo Giang đứng dậy, nói đồng dục :

- Một lần chót, tôi hỏi cô bé có khai hay không ? Hay là đợi thằng nhãi kia phải chết ?

Thảo Giang nghẹn ngào :

- Tôi biết khai gì bây giờ ?

Hộ đến bên cạnh, cười gằn :

- Khai đi Thảo Giang. Tụi nghĩa quân đi ngả nào, về đâu ?

- Nếu tôi khai, các ông có tha anh tôi không ?

- Có ! Tha cả nó và Thảo Giang. Hai người sẽ được đi theo chúng tôi, đuổi theo nghĩa quân. Khi chiến thắng, muốn gì cũng có. Muốn về làng cũng được, mà muốn qua Tây khai mỏ cũng được, tha hồ sướng cái thân.

Thảo Giang quay mặt đi như không muốn để những lời xuẩn ngốc kia lọt vào tai. Hộ nói tiếp :

- Còn nếu khai bậy, tìm không được dấu nghĩa quân, cô và nó sẽ bị giết chết.

Thảo Giang đứng thẳng người lên, nói :

- Tôi sẽ khai đúng sự thật.

Hộ cười khoái trá :

- Có thể chứ ! Thảo Giang vẽ lại cái bản đồ cho chúng tôi ghen !

- Khỏi cần vẽ, anh tôi còn một tấm bản đồ nữa.

Hai tên phản quốc trở mắt :

- Ở đâu ?

Thảo Giang quỳ xuống bên Sơn. Sơn cũng ngạc nhiên vô cùng. Nhưng Sơn chưa kịp nói gì, thì Thảo Giang rút ống sáo trúc trong thắt lưng của Sơn ra. Giọng cô bé xúc động :

- Trong này, tấm bản đồ chỉ đường đi của nghĩa quân đây !...

Bàn tay nhỏ nhắn run rẩy mở dải nơ xanh. Sơn kinh ngạc, nín thở. Trước những đôi mắt vui mừng của đám người trước mặt, Thảo Giang rút cây dùi ra khỏi vỏ sáo trúc. Tia nắng quái cuối cùng biến mất sau rặng tre ! Cây dùi giờ lên cao, và đâm mạnh vào bụng Thảo Giang.

Sơn há hốc miệng, không thốt lên được một lời. Tên Hộ, tên Tư lùi lại, kinh hãi. Đám lính đằng sau xôn xao. Gã chỉ huy người Pháp sững người bàng hoàng.

Thân hình mảnh khảnh của Thảo Giang quy xuống trước mặt Sơn. Cánh tay đưa ra, chơi vơi như muốn nắm lấy hai tay Sơn đang bị trói quặt phía sau lưng. Sơn nghẹn cả hơi thở. Sơn cứng miệng như người câm. Sơn ù cả hai tai. Sơn không còn cảm giác đau đớn. Chỉ còn thấy trên má Thảo Giang, giòng lệ đã khô lại. Hai mi mở lớn. Giòng sông in bóng xanh ngắt như một thời thơ ấu, rồi đổi thành màu trắng tang thương. Cọng cỏ chỉ đã trôi theo giòng nước.



Trước mắt Sơn, những đôi chân bước lại. Hộ cúi xuống, nắm cổ tay Thảo Giang lên. Sau mấy giây im lặng, hắn quay lại nói với Tư :

- Chết rồi !

Và đứng lên nói một câu ngắn với gã lính chỉ huy. Gã này ra lệnh cho đám lính lui ra, tụ tập trước sân nhà. Sơn bị bỏ mặc dưới đất, mở mắt lớn nhìn thi thể Thảo Giang im lìm. Thảo Giang vẫn còn hiện diện bên Sơn đây mà ! Có gì khác với Thảo Giang chiều nào đi lên xóm trên, khăn xanh phát phơ trên cổ ? Thảo Giang vẫn còn đó bằng mái tóc, bằng đôi mắt, bằng đôi môi ngây thơ. Sơn đâu có giết Thảo Giang như trong giấc mơ ban chiều ! Nhưng cũng cái dùi ấy, nó đã làm linh hồn Thảo Giang bay đi mất rồi ! Sao ta vẫn chưa chết? Sao ta không ngất đi để được thấy Thảo Giang trong mơ, hát hò trên đồng lúa ? Sao ta không khóc được như khi nhìn thấy hình hài của thầy đồ ? Cái chết là cái gì, đau đớn hay tuyệt vời ? Cái chết là chấm dứt hay là một bắt đầu ? Có ai đang trả lời ta đó ? Tiếng của bóng đêm đang đổ xuống hay tiếng của giòng sông chuyển mình? Đêm nay nước sẽ lên, đẩy cây cầu đứng dậy. Rùng rợn quá !... Nhưng bây giờ thì nước đã cạn, như nước mắt của ta. Ta nghe lau lách kêu rêu, nghe bìm bịp than thở. Ta sẽ chết đêm nay ? Một cái cắn lưỡi, một cái đập

đầu...? Sơn quay lại nhìn về phía con rạch. Tiếng động phía đó không phải là ảo giác, mà là sự thật. Đêm đã xuống thật bình yên. Có mấy bóng người nhấp nhô bên vệ đường, nấp sau cây cỏ. Mấy cái bóng đó di động thật nhẹ nhàng, từ phía cầu tới trước ngôi nhà có đám lính Pháp đang tụ tập. Họ đang làm gì ? Chỉ có đêm tối biết được. Nhưng họ đang lui lại. Sau một tiếng hô nhỏ, một vùng đã lóe sáng ánh lửa. Khói tỏa mù mịt. Sơn ngửi được mùi thuốc súng, vội vã lăn xuống hố cỏ. Đám lính đằng kia xôn xao, nhưng họ chưa kịp nhận định điều gì, mấy mũi tên lửa đã bắn vùn vụt vào nhà. Căn nhà tranh bốc cháy ngàn ngút.

Gã chỉ huy chạy được ra ngoài, miệng gào to những lời truyền lệnh. Một bóng người ở bên vệ đường chạy lên, dùng ngọn mác đâm gã nọ ngã gục. Rồi những người khác xáp vào đánh cận chiến với đám lính Pháp. Trong lửa cháy ngàn ngút, Sơn chỉ còn nghe tiếng hò reo, tiếng la hét rợn óc...

Lửa tàn dần. Căn nhà bị thiêu rụi. Trên mặt đất la liệt những xác người. Đêm trở lại đen tối, yên lặng như không biết những tàn khốc nơi đây. Một bóng đen bước lại gần Sơn. Gương mặt răn rỏi cúi xuống. Bàn tay tháo gỡ sợi dây trói cho Sơn, nâng Sơn ngồi dậy. Đêm tối làm mờ nét mặt. Nhưng giọng nói quen thuộc cất lên :

- Sơn ! Em tỉnh chưa ?

Sơn reo to :

- Anh Chương !

- Chương đây !

Sơn đưa tay sờ thấy áo quần Chương ướt sũng. Sơn bùi ngùi :

- Anh đã lội qua rạch ?

- Phải. Bọn anh chỉ có mấy người.

- Tại sao anh trở lại ?

- Đến sông Vàm Cỏ, anh nôn nao không yên. Toán nghĩa quân hôm trước trở lại, cho hay là họ đã mở đường về Biên Hòa an toàn. Anh cảm thấy bỏ các em ở đây là không phải, nên anh trở lại làng.

Sơn mở to đôi mắt nhìn người nghĩa quân đáng mến :

- Anh tốt với chúng em quá ! Nhưng Thảo Giang đi theo chỉ làm bận chân...

- Thảo Giang đâu ?

- Thảo Giang bây giờ chỉ muốn ở lại làng. Nó không đòi theo nghĩa quân nữa. Nhưng xin anh, cho linh hồn Thảo Giang theo với.

Chương hoảng hốt :

- Sơn ! Em còn bình tĩnh không ?

Sơn nói say sưa :

- Cái cọc sắt, em mài thành cái dùi, chờ ngày theo ông Trương Công Định. Cái dùi lặn trong lưng, đợi lúc đâm vào tim giặc, lấy lại đất đai. Nhưng em chưa làm gì được, cái dùi đã đâm vào người Thảo Giang... Vì Thảo Giang không muốn cho giặc qua bên kia cầu, đuổi theo các anh. Em đã hiểu lời của anh rồi, anh Chương ơi ! Người yêu nước tận nguyên có cái khí giới riêng của họ. Thì Thảo Giang, con gái yếu đuối cũng có khí giới của Thảo Giang.

Sơn lê bước tới bên xác Thảo Giang. Trong đêm tối, chỉ có cây dùi sắt và đôi mắt màu trắng dã sáng lên. Sơn nói :

- Đây nè ! Anh Chương ! Thảo Giang đây ! Không phải là em gái của Sơn. Nhưng chúng em thương nhau hơn cả anh em ruột.

Chương xúc động, bước tới. Đôi mắt Sơn khô khan, gương to nhìn bóng đêm. Nhưng đôi mắt của Chương nhòa lệ. Chương nắm lấy bàn tay lạnh giá của Thảo Giang, tưởng như trong đời chưa có lần chứng kiến cảnh đau lòng như vậy. Sơn nói xa xăm :

- Chúng em chỉ là hai đứa bé còn sót lại của làng. Từ khi thầy đồ mất, chúng em mơ được thấy ông Trương Công Định. Nhưng Thảo Giang đã bỏ mơ ước mà đi.

Chương siết chặt tay Sơn, nói :

- Không ! Các em không phải là trẻ nhỏ, mà là hai người đã lớn. Anh khâm phục các em. Anh là người... mà em muốn gặp đây, Sơn !

Trong đêm tối, Chương đứng lên, sừng sững. Con người quen thuộc ! Mà cũng là con người thần tượng của Sơn, của Thảo Giang ! Không có hào quang vây quanh, không có cảm bào, không có kiếm báu. Chỉ có ngọn tâm vông, chỉ có tre nhọn làm giáo mác. Và có con tim yêu nước chứa trong manh áo vải thường dân.

Chương 10

C

húng ta không còn là trẻ nhỏ, mà là hai người đã lớn. Phải không Thảo Giang ? Đã lớn mới dám yêu nước bằng máu trong tim, bằng cả linh hồn và thể xác. Sơn đã lớn, ở xóm làng này, bên cạnh con rạch nhỏ. Cũng nơi đây, Thảo Giang đã lớn. Con rạch nhỏ chưa có tên. Sơn vẫn còn muốn gọi nó là « dòng sông ». Con rạch nhỏ chảy ra dòng sông lớn, sẽ mang cùng một tên : Sông Vàm Cỏ ! Là gì Thảo Giang biết không ? Là... Thảo Giang đó ! Chỉ một câu giản dị như thế thôi, sao cũng khiến Thảo Giang cảm động ?

Buổi sáng đã thức dậy bên dòng sông. Mặt trời mở mắt nhìn lau lách. Thảo Giang nhĩ, ở đây buổi sáng, buổi trưa, buổi chiều, buổi tối đều dễ thương cả. Dễ thương như gương mặt Thảo Giang trưa nào ngồi trên cỏ xanh, xoa tóc đầy lưng, chiều nào đi ngang cầu phát phơ khăn xanh trên cổ. Sơn tưởng làm dân đen, cuộc đời chỉ có màu nâu, màu đen như áo. Nhưng đến lúc tưởng nhớ, mới thấy thời thơ ấu của ta toàn một màu xanh. Màu xanh của dòng sông, của mắt Thảo Giang, của cỏ, của lúa, của giải khăn trên cổ Thảo Giang, và trên cây dùi sắt oan nghiệt của chúng ta.

Cây dùi sắt ! Sơn đã mài nó từ ngày biết thương Thảo

Giang. Đáng lẽ Sơn phải dùng nó để hạ cái tên nham nhở trong vườn, nó trở thành khí giới của Sơn mang trong người chờ ngày theo nghĩa quân. Đáng lẽ Sơn phải dùng nó để moi tim giặc, nó trở thành khí giới cho Thảo Giang bày tỏ tình người. Sơn thù ghét nó, nhưng cũng thương nó biết bao ! Sơn đã chôn theo cùng với Thảo Giang và cây sáo trúc. Sơn đã thấy, đời vầy vùng có khi cũng đồng nghĩa với cảnh quạnh hiu. Thảo Giang hiểu gì không ? Nghe gì không ? Cái hình hài nằm dưới nắm đất nhỏ nhắn kia, bên dòng sông của chúng ta, cạnh cây cầu đã gãy ?

Nắng lên đầy xóm thôn tiêu điều. Ở trên mặt nước, nắng làm hiện rõ bóng của chiếc cầu nằm đen, cô độc. Ở đây, mỗi một cảnh vật đối với Sơn đã trở thành một di tích nát lòng. Thảo Giang nghe gì không ? Tiếng nước ! Tiếng nước dưới con rạch, bên chiếc cầu. Tiếng nước kêu gọi Sơn, như đã kêu gọi Thảo Giang đó ! Từ khi thầy đồ mất, Sơn bỏ lỡ nhiều dịp để làm nghĩa quân - Đêm bác Chiêu rời sông, Đại một mình bơi xuống khu vực ra đi - Buổi chiều sáu người vượt qua vườn Bá Huê - Buổi sáng anh Chương dẫn bạn bè qua cầu, Sơn rắc thuốc súng phá cầu cho giặc khỏi đuổi theo... Đã ba lần không đi theo được. Cái gì đã giữ Sơn lại ? Phải là Thảo Giang không ? Không phải đâu ! Tình làng nước. Tình ruộng vườn. Tình người trong một xóm. Có ai vui sướng khi rời khỏi lũy tre xanh của mình hử Thảo

Giang ? Sự ra đi là sự lưu đầy - đúng như vậy ! Cái đoàn người chấp chùng, tôi tả, trong đó có mẹ của Sơn, có bà con mình, phải bỏ làng mà đi, đúng là bị lưu đầy. Nhưng Thảo Giang ơi ! Ta có thể bị lưu đầy khỏi quê hương ta, còn tình yêu nước vẫn không thể rời khỏi tâm hồn ta được. Thảo Giang chắc đã nghĩ đến điều đó trước Sơn. Nghĩ như thế nên Thảo Giang mới làm cho bọn phản quốc kinh hãi, làm cho bọn xâm lăng rợn óc, làm cho anh Chương tuân lệ.

Và riêng Sơn, cho đến sáng nay, khi nắm đất đã lấp đầy cho Thảo Giang, đã nhận ra một điều rõ rệt. Điều đó đã có trong lòng Sơn rồi - từ lâu - nhưng nó bàng bạc lắm, mờ lung lắm. Từ lúc Sơn còn là tên mục đồng, cho đến ngày tập tễnh làm thơ phú ở nhà thầy đồ, cho đến ngày vừa làm tên học trò vừa làm người nông dân cày cấy ngoài đồng... Mà Sơn không nói ra. Cũng không biết gì để nói ra. Đến nay đã biết rõ. Là tình yêu! Sơn yêu Thảo Giang ! Sơn dám nói như thế. Không sợ ai nghe. Mà nói với người dưới mộ cũng không sợ lúng túng, không sợ phải ái ngại như khi nhìn Thảo Giang băng khuâng cản đứt cọng lúa non. Sơn nói bằng ý nghĩ, không nói bằng lời. Ý nghĩ đó bay quỵện vào gió, hòa với linh hồn Thảo Giang phảng phất đâu đây, nhưng cũng đâm vào mắt Sơn, làm Sơn đau nhói. Nỗi buồn lấp đầy mắt, tràn đầy tim. Thảo Giang nằm đó, gần gũi lắm nhưng sẽ xa xôi lắm. Tình yêu ! Sơn muốn lặp lại ngàn

lần cho Thảo Giang nghe thấy. Nhưng Thảo Giang ơi! Tình yêu đã bắt đầu và đã chấm dứt. Bắt đầu thật dễ thương. Như Thảo Giang ngàn đời dễ thương nằm dưới nắm đất nhỏ. Ở đây nhìn giùm Sơn buổi sáng, buổi trưa, buổi chiều, buổi tối; ngửi giùm Sơn hương lúa, nghe giùm Sơn tiếng chim. Quê hương đẹp và thơm không đâu bằng.

Khi đứng bên này con rạch, khu vườn Bá Huê bên kia là một màu xanh bí ẩn. Sơn biết khi qua phía bên kia cầu, thì làng xóm bên này trở nên xa lắc lơ và mịt mờ như thời thơ ấu. Sơn sắp qua bên đó, Thảo Giang ạ ! Đứng ở đây nhìn qua đó là tương lai. Ở bên kia trông lại bên này là quá khứ. Điều gì đau xót quá ! Nhưng cảm ơn Thảo Giang, đã cho Sơn một thời lãng mạn.

Buổi sáng thức dậy đã lâu. Nắng đã đi ra đồng. Người thủ lĩnh bước xuống giòng nước. Anh Chương đó ! Thần tượng Trương Công Định của chúng ta đó ! Anh Chương sẽ về vùng « đám lá tối trời » để lập cơ nghiệp, nối tiếp ước mơ. Đoàn người lội qua con rạch. Sơn lội qua theo. Nghe như nước ngấm sâu vào da thịt, vào đến trái tim. Nghe êm ái như đang đi trong đôi mắt dòng sông của Thảo Giang. Nghe như xót tê dại như

124 | Nguyễn Thị Mỹ Thanh

những lần roi kỷ niệm quất vào người. Sơn nhìn lui.
Thảo Giang dễ thương ngóng mắt trông theo bằng giải
khăn xanh phát phơ trên mộ cỏ.

Tân Định - Sài Gòn

Tháng Chín 1974

Cam Li Nguyễn Thị Mỹ Thanh